

CHỦ ĐỀ: HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

Thời gian thực hiện: 3 Tuần (từ ngày 31/03 – 18/04/2025)

Chủ đề nhánh: + Nước, không khí, ánh sáng

+ Các hiện tượng tự nhiên

+ Mùa hè của bé

A. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC:

STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động tổ chức
	I. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
	Phát triển vận động		
1	1. Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp <i>theo nhịp bản nhạc/ bài hát việt hoặc tiếng anh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp</i>	- Thực hiện thuần thục các động tác tay, bụng, lườn, chân trong giờ thể dục sáng và bài tập phát triển chung giờ hoạt động phát triển thể chất <i>theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát việt hoặc tiếng anh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.</i>	TDS: Tập theo nhạc bài hát “ <i>Nắng sớm; “You’re happy”</i> ” + Hô hấp: Hít vào thở ra(3L) + Tay: 2 tay đưa ra trước rồi lên cao. + Bụng: 2 tay lên cao nghiêng người sang 2 bên. + Chân: Bước 1 chân ra trước khụy gối. + Bật: Bật tách chụm. - HĐ học: BTPTC
	- Thể hiện được các kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chức vận động.		
2	2. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động	- Đi trên dây (dây đặt trên sàn),	- HĐH: Đi trên dây (dây đặt trên sàn)
3	3. Trẻ kiểm soát được các vận động khi thực hiện các bài tập.	Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	- HĐH: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh
4	4. Trẻ phối hợp được tay -mắt trong vận động.	- Chuyển, bắt bóng rên đầu qua chân.	- HĐH: Chuyển, bắt bóng rên đầu qua chân
	- Thực hiện và phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt.		
5	8. Trẻ biết phối hợp cử động của bàn tay, ngón tay phối hợp tay-	- Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số - Cắt được theo đường viền của hình vẽ	Chơi NT: - Chơi với nước. - Nhốt không khí vào túi

	mắt trong 1 số hoạt động.	- Xé: Xé dải, xé vụn, xé mảnh, xé theo đường bao - Cắt: đường vòng cung, đường thẳng, đường bao... - Tô đồ theo các nét: nét cong, nét xiên...	- Chơi với giấy. - Trò chuyện về cát. - Chơi với dây - Chơi với bìa cattong - Vẽ các hiện tượng thời tiết trên sân trường
		- Cài, cởi cúc, kéo khóa (phéc mơ tuya), sâu, luồn, buộc dây	+ Chơi HĐ chơi: Trẻ biết thao tác ngón tay với bàn phím máy tính ở góc tin học.
		Chơi với cát sỏi, các nguyên liệu thiên nhiên	+ Chơi, HĐ theo ý thích: - Phòng tin học – ngoại ngữ: Bé làm quen với một số từ tiếng anh cơ bản
		Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt.	
6	12. Thực hiện được một số việc đơn giản: Sát khuẩn tay, rửa tay xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn; Tự rửa mắt , chải răng hàng ngày; Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định; Giữ đầu tóc quần áo gọn gàng	- Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng đúng cách. - Sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách: xả nước, vặn vòi nước, rửa tay....	- HĐ chơi, HĐ lao động tự phục vụ: Cô yêu cầu trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi vệ sinh, khi tay bẩn... - Chơi, hđ ở các góc: Góc đóng vai: bác sĩ khám mắt... Góc học tập, thư viện của bé: trẻ xem một số tranh, hình ảnh về các kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng rửa tay, cách bảo vệ mắt, rửa tay đúng cách...
		- Có một số hành vi thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe.	
7	14. Có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống, vệ sinh, phòng bệnh về mắt ,	- Mời cô, bạn khi ăn và ăn từ tốn không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn trong khi ăn,	- HĐ chơi, HĐ lao động tự phục vụ: Cô yêu cầu trẻ rửa tay bằng xà phòng

	<i>răng miệng khi được nhắc nhở:</i>	ăn nhiều loại thức ăn khác nhau... - Không uống nước lã, ăn thức ăn có mùi ôi thiu - Không dùng chung đồ dùng cá nhân, không dùng chung khăn mặt, ca cốc, không dụi tay bẩn lên mắt - Không rửa mắt bằng nước bẩn - Không rửa mắt, đánh răng, súc miệng bằng nước bẩn - Biết súc miệng sau khi ăn, chải răng đúng cách ngay sau khi ăn và tối trước khi đi ngủ với kem đánh răng dành cho trẻ em	trước khi ăn và sau khi vệ sinh, khi tay bẩn... - Không dùng chung đồ dùng cá nhân, không dùng chung thuốc nhỏ mắt, không dụi tay bẩn lên mắt - Chơi, hã ở các góc: Góc đóng vai: bác sĩ khám mắt... - Góc học tập, thư viện của bé: trẻ xem một số tranh, hình ảnh về các kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng rửa tay, cách bảo vệ mắt, rửa tay đúng cách... (Gạch nói những hành động nguy hiểm, những hành động không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến mắt, cơ thể của bé...). - Chơi, HĐ theo ý thích: Dạy trẻ kỹ năng lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết
8	15. Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh.	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người: Trẻ biết vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi ra khỏi nhà/đi chơi/đi du lịch	HD trò chuyện: Nhắc nhở trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân, bảo vệ cơ thể để luôn khỏe mạnh... - Đưa ra một số tình huống, hình ảnh nên/không nên; đúng/sai ... hướng

		Đeo kính khi ra trời nắng, bụi bẩn - Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết - Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết, đeo khẩu trang khi ra khỏi nhà.	dẫn trẻ cách thực hiện để bảo vệ cơ thể - Chơi NT: - Quan sát thời tiết - Chơi Hđ theo ý thích: + Dạy trẻ kỹ năng Bảo vệ đôi mắt + Dạy trẻ kỹ năng lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết + Dạy trẻ kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu.
	- Biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh		
9	16. Trẻ nhận biết một số hành động không an toàn và phòng tránh khi được nhắc nhở.	Nhận biết các nơi nguy hiểm, mất vệ sinh: ao hồ, bể chứa nước, giếng, bụi rậm., đường giao thông... và nói được mối nguy hiểm khi đến gần:ao hồ, bể chứa nước, giếng, bụi rậm	- Trò chuyện: Cho trẻ xem tranh ảnh, vì sao và 1 số hành động nguy hiểm và hướng dẫn trẻ cách phòng tránh. Giáo dục trẻ không chơi những nơi – đồ chơi nguy hiểm: Ao, hồ, đường lộ, cây sắt nhọn... - Chơi, hđ theo ý thích: Phòng chống đuối nước cho trẻ - Dạy trẻ kỹ năng mặc áo phao bơi đúng cách - Bé làm gì để phòng tránh đuối nước - Nhận biết một số nơi nguy hiểm - Hoạt động góc: Góc học tập và sách (Gạch nổi những hành động

			nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng).
	II. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC		
	- Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật hiện tượng		
10	19. Trẻ thích tò mò tìm tòi khám phá các sự vật hiện tượng xung quanh, tự đặt câu hỏi về những sự vật, hiện tượng: tại sao có mưa? Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị úớt?...	- Một số hiện tượng thời tiết, các mùa trong năm - Các nguồn nước trong môi trường sống - Một số đặc điểm, tính chất của nước, cát, sỏi... - Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước - Đặc điểm, ích lợi của không khí	Trò chuyện: Cô trò chuyện cùng trẻ về đặc điểm về hiện tượng tự nhiên... - Cho trẻ xem các hình ảnh, video, đi dạo xung quanh để trẻ thỏa sức tìm tòi, khám phá. - Chơi NT: + Nhốt không khí vào túi + Trò chuyện về các hoạt động trong mùa hè của bé - Chơi với nước. - Trò chuyện về cát. - HDH - Khám phá sự kỳ diệu của ánh sáng 5E - Các mùa trong năm
11	21. Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận, <i>dự đoán, nhận xét và thảo luận theo phương pháp giáo dục tiên tiến</i>	- Thử nghiệm vật chìm nổi - Các dạng của nước (Lỏng, hơi, rắn) - Thí nghiệm không khí, gió, ánh sáng, đất - Sự bay hơi của nước - <i>Biết làm một số thí nghiệm/ dự án theo phương pháp giáo dục tiên tiến</i>	- Chơi NT: - <i>Thí nghiệm trứng chìm, trứng nổi (Quy trình 5E)</i> + Thí nghiệm sự phun trào núi lửa + Quan sát nước đá biến đi đâu - Thí nghiệm tan, không tan. - Nhốt không khí vào túi

12	22. Trẻ có thể thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: Như xem sách, tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận	- Xem tranh, ảnh, video về các sự vật hiện, tượng như: phương tiện giao thông, hiện tượng tự nhiên, các nguồn nước ô nhiễm, Các nguồn nước tự nhiên và nhân tạo.... trẻ nhận xét và trò chuyện với trẻ về đối tượng và những gì trẻ được quan sát.	HD góc: Góc sách truyện, góc học tập: Cô cho trẻ tự mở sách xem tranh ảnh về các hiện tượng tự nhiên. Cho trẻ xem thêm vì deo.
Nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng và giả quyết vấn đề đơn giản			
13	24. Trẻ nhận biết được mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng gần gũi.	- Quan sát , phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây cối với môi trường sống - Ích lợi của nước với đời sống con người, con người, con vật, cây cối - Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây	- Trò chuyện: Cô trò chuyện cùng trẻ về mối liên hệ đơn giản giữa các hiện tượng tự nhiên với môi trường sống. - Các nguồn nước trong môi trường sống - Một số đặc điểm tính chất của nước - Một số đặc điểm tính chất của cát, đá, sỏi - Chơi NT: - Trò chuyện về cát - Chơi với nước. - Nhốt không khí vào túi
- Thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau.			
14	26. Trẻ biết nhận xét thảo luận về đặc điểm sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	- Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng	- HD chơi ở các góc: Góc học tập: Trẻ xem tranh ảnh về các hình ảnh: Sinh hoạt của con người về ban ngày và ban đêm, các hiện tượng mặt trời mọc, đêm trăng, trẻ biết được sự khác nhau giữa ban ngày

			và ban đêm, biết mặt trời xuất hiện vào ban ngày, mặt trăng xuất hiện vào ban đêm và biết ích lợi của chúng.
15	27. Trẻ thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.	- Tạo ra các sản phẩm tạo hình về các sự vật hiện tượng. - Hát một số bài hát về sự vật hiện tượng. Thể hiện vai chơi trong trò chơi đóng vai theo chủ đề gia đình, trường học, bệnh viện...; mô phỏng vận động/ di chuyển/ dáng điệu các con vật. - Có những vận động minh họa, múa hát, công trình xây dựng... sáng tạo theo ý tưởng riêng.	- HD chơi ngoài trời, hđ trong các góc chơi: Trong góc nghệ thuật: - Trẻ tạo hình ra các sản phẩm riêng, sáng tạo theo ý tưởng của mỗi trẻ về hiện tượng tự nhiên. - Trẻ hát và thể hiện năng khiếu vận động, minh họa cho bài hát về các hiện tượng tự nhiên.
	- So sánh 2 đối tượng		
16	37. Trẻ biết sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói được kết quả	- Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo	- HDH: Đo dung tích các vật và so sánh diễn đạt kết quả đo
	- Nhận biết vị trí không gian và định hướng thời gian.		
17	40. Trẻ biết gọi đúng tên các ngày trong tuần	- Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai - Gọi tên các thứ trong tuần	- HD trò chuyện: Cho trẻ gọi tên các thứ trong tuần, nhận biết, hôm qua, hôm nay và ngày mai... - HDH: Gọi tên các thứ trong tuần
	- Nhận biết một số lễ hội và danh lam thắng cảnh.		
18	49. Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội	- Đặc điểm nổi bật của một số, ngày hội, ngày lễ như Tết trung thu, 2/9, 20/11, 30/04, tết nguyên đán, ..., các hoạt động đặc trưng của ngày hội trên	- Trò chuyện: Cùng trẻ nói, tham gia các hoạt động để biết ý nghĩa về ngày Giỗ tổ Hùng Vương 10/03

			- HDG: Trẻ được xem tranh ảnh về ngày Giỗ tổ Hùng Vương...
	GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		
	Nghe và hiểu lời nói		
19	52. Trẻ hiểu từ khái quát, trái nghĩa: PTGT, ĐV, TV, Đồ dùng (Đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập)...	- Nghe hiểu nghĩa của các từ khái quát, từ trái nghĩa PTGT, ĐV, TV,.. (nóng- lạnh, ngắn – dài, sáng- tối, cao -thấp, buồn- vui,...)	HD học, HD góc, HD vui chơi: Trẻ nghe hiểu nghĩa của các từ khái quát, từ trái nghĩa về chủ đề khi cô nói: nóng – lạnh, sáng – tối...
20	53. Trẻ biết lắng nghe nhận xét ý kiến của người đối thoại	- Lắng nghe người khác nói. Nói thể hiện được cử chỉ điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu hoàn cảnh giao tiếp - Nghe hiểu nội dung câu đơn, câu phức, câu mở rộng	- Trong các HĐ: (Chơi, học, lao động, ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân) trẻ sử dụng lời nói để trao đổi, chỉ dẫn với bạn bè. - HĐ góc: trẻ chơi trò chơi đóng vai theo chủ đề qua các góc chơi... - Chơi HĐ theo ý thích: KNS Dạy trẻ “cảm ơn - xin lỗi” đúng lúc
21	54. Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi - Nghe hiểu 1 số câu từ tiếng anh đơn giản	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi - Nghe hiểu 1 số từ tiếng anh đơn giản về chủ đề phù hợp với độ tuổi	- HDH: + Truyện: Giọt nước tí xíu + Thơ: Trăng ơi từ đâu đến - Trẻ nói được 1 số từ tiếng anh đơn giản về chủ đề hiện tượng tự nhiên: sunny (nắng), cold (lạnh), hot (nóng), rain (mưa), summer (mùa hè), winter (mùa đông)...
	- Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày.		

22	57. Trẻ nói được các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh	- Nói được nhiều từ, loại câu khác nhau trong giao tiếp hàng ngày	- Đón trẻ, trả trẻ: trẻ giao tiếp với cô và các bạn. - HD góc, HDH: Trẻ trả lời với các câu hỏi tại sao? Do đâu mà có?... - Trong các HD: (Chơi, học, lao động, ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân) trẻ sử dụng lời nói để trao đổi, chỉ dẫn với bạn bè...
23	59. Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao đồng dao. - Trẻ đọc được 1 số câu, từ tiếng anh đơn giản về chủ đề phù hợp với độ tuổi	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè phù hợp với độ tuổi. - Trẻ đọc được 1 số câu, từ tiếng anh đơn giản về chủ đề phù hợp với độ tuổi	- HDH: Thơ: Trẻ đọc từ đầu đến - Đọc cho trẻ nghe các bài ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè trong chủ đề. - Trẻ nói được 1 số câu, từ tiếng anh đơn giản về chủ đề hiện tượng tự nhiên: I am hot, sunny (nắng), cold (lạnh), hot (nóng), rain (mưa), summer (mùa hè), winter (mùa đông)...
24	60. Trẻ biết kể thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung câu chuyện - Trẻ biết thuyết trình theo nội dung tranh, và kinh nghiệm bản thân. Đọc theo chuyện tranh và biết gọi tên, sự vật về hiện tượng, sự vật về cảnh vật bằng tiếng anh	- Kể chuyện theo đồ vật theo tranh - Trẻ thuyết trình theo nội dung tranh, và kinh nghiệm bản thân. Đọc theo chuyện tranh và biết gọi tên, sự vật về hiện tượng, sự vật về cảnh vật bằng tiếng anh	- HDG: Góc sách truyện: Trẻ xem tranh và kể chuyện theo tranh, diễn biến của từng tranh... - Trẻ thuyết trình theo nội dung tranh, và kinh nghiệm bản thân. Đọc theo chuyện tranh và biết gọi tên, sự vật về hiện tượng, sự

			vật về cảnh vật bằng tiếng anh...
25	62. Trẻ sử dụng được các từ như:” Cảm ơn”; “Xin lỗi”; Xin phép; “Thưa; Dạ; Vâng,.. phù hợp với tình huống. - Nghe hiểu một số từ, một số câu tiếng Anh đơn giản trong giao tiếp phù hợp với độ tuổi Sử dụng từ bằng tiếng anh: Hello, hi, thankyou, sorry...	- Nói các từ biểu thị sự lễ phép trong giao tiếp – Giáo dục lễ giáo trong mọi hoạt động - Nghe hiểu một số từ, một số câu tiếng Anh đơn giản trong giao tiếp phù hợp với độ tuổi Sử dụng từ bằng tiếng anh: Hello, hi, thankyou, sorry...	- HD đón trẻ, trả trẻ, HD chơi, HD mọi lúc mọi nơi: Trẻ giao tiếp cùng cô và các bạn...
26	67. Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và theo kinh nghiệm của bản thân	- Mô tả sự vật hiện tượng, tranh ảnh.	HDG: Góc sách truyện: Trẻ xem tranh và kể chuyện theo tranh, diễn biến của từng tranh...
27	69. Trẻ nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt	- Nhận dạng các chữ cái	- HDH: + LQCC: g, y + TCCC: g, y - HD chơi: Chơi bật và đọc vào những ô có chữ các mà trẻ đã học + Chơi, HD ở các góc: Góc học tập chơi với các thẻ chữ, tô chữ rỗng, xếp chữ cái bằng hạt hạt...
28	70. Trẻ biết tô đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình	-Trẻ sao chép chữ cái tên của mình, tô đồ các nét chữ cái, chữ in rỗng	- HD ở góc học tập: Trẻ tô chữ rỗng, làm bài tập trong vở làm quen với cc, sao chép tên của mình...
GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI			
- Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội.			
29	88. Biết tìm cách để	- Quan tâm giúp đỡ bạn	

	giải quyết mâu thuẫn trao đổi thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện nhiệm vụ chung.	- Trao đổi thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện nhiệm vụ chung. - Nhận xét tỏ thái độ với hành vi: “Đúng”- “Sai”; “Tốt”- “Xấu”	- HĐG: Trao đổi với bạn trong khi chơi về ý tưởng, tham gia và phối hợp với các bạn để hoàn thành công việc vui vẻ, không xảy ra mâu thuẫn... - HĐ nêu gương: Trẻ nhận xét mình, bạn, nêu ý kiến...
	- Quan tâm đến môi trường.		
30	92. Trẻ thực hiện tiết kiệm trong sinh hoạt tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn	- Tiết kiệm điện, nước - Ăn uống không để rơi vãi thừa thức ăn	- Thông qua các hoạt động học, chơi ngoài trời
31	93. Nhận ra hành vi đúng sai của con người với môi trường	- Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi đúng –sai, tốt- xấu	- HĐ chơi, hđ mọi lúc mọi nơi: Nhận ra hành vi đúng sai của mọi người đối với môi trường xung quanh và ảnh hưởng của hành vi đúng sai: Bỏ rác đúng nơi quy định, cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng, sử dụng tiết kiệm nước trong sinh hoạt, sử dụng tiết kiệm điện tắt điện khi không sử dụng... - HĐG: trẻ xem một số tranh, hình ảnh về hành vi đúng sai của con người với môi trường... - Chơi, HĐ theo ý thích: - Nhận biết hành vi Đ/S bảo vệ môi trường.

			- Dạy trẻ kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu. - Thực hành chăm sóc cây sử dụng tiết kiệm nước. - Bé làm tranh sách về biến đổi khí hậu
GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ			
- Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật			
32	94. Trẻ biết thể hiện sự tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng	- Thể hiện thái độ tình cảm khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	- Thông qua các HĐ mọi lúc mọi nơi
33	95. Trẻ chăm chú lắng nghe, hưởng ứng cảm xúc theo bài hát bản nhạc (bản nhạc việt hoặc bản nhạc nước ngoài)	Hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp với bản nhạc (bản nhạc việt hoặc bản nhạc nước ngoài)	- HDG: Góc âm nhạc: Trẻ nghe các bài hát trong chủ đề và vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát bản nhạc đó - Nghe băng nhạc một số bài hát về chủ đề hiện tượng tự nhiên - HDH: - DVĐ: Nắng sớm - NH: Mưa rơi - Sinh hoạt văn nghệ - Chơi HĐ theo ý thích: Nghe các bài hát trong chủ đề
34	96. Trẻ thể hiện sự thích thú ngắm nhìn, và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình	- Nhận xét đặc điểm của tác phẩm nghệ thuật tạo hình (về màu sắc, hình dáng, đường nét, bố cục...	- HDG, Chơi NT, HDH: Trẻ nhận xét các sản phẩm tạo hình mẫu, tranh mẫu, sản phẩm của

			bản thân tạo ra và của bạn.
	Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình		
35	97. Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái nhịp điệu các bài hát, bản nhạc (nhạc việt hoặc nhạc nước ngoài)	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát, bản nhạc (nhạc việt hoặc nhạc nước ngoài) với các hình thức (Vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	- HD học: Sinh hoạt văn nghệ cuối chủ đề. - Chơi, hoạt động góc: Góc nghệ thuật: hát, múa. - HD chơi: Nhảy một số đoạn nhạc tiếng anh vận động trước khi tập TDS - HDH: - DVĐ: Nắng sớm - NH: Mưa rơi. - TCÂN: Nghe tín hiệu chuyển nhạc cụ - Sinh hoạt văn nghệ - Chơi HD theo ý thích: Nghe các bài hát trong chủ đề
36	99. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng “VẼ” để vẽ tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa và bố cục cân đối	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục	- HD góc: Góc tạo hình: Trẻ vẽ tự do theo ý thích, theo sự gợi ý của cô giáo để vẽ thành sản phẩm trẻ thích. - HDH: Thực hiện nhiệm vụ trong giờ học vẽ - Bé vẽ tranh bảo vệ môi trường biển ĐT - Chơi NT: Vẽ các hiện tượng thời tiết trên sân trường.
37	100. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xé, cắt dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối		- HDH: Thực hiện nhiệm vụ trong giờ học xé dán - Xé, dán mây - HD góc: Góc tạo hình: Trẻ xé dán tự do theo ý thích,

			theo sự gợi ý của cô giáo để tạo thành sản phẩm trẻ thích. - Chơi HĐ theo ý thích: Khu trải nghiệm: Bé làm đồng hồ bằng bìa carton.
- Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật			
38	105. Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn	- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo tiết tấu bài hát tự chọn	HĐ góc/ chơi: Góc xây dựng: Trẻ thực hiện được các kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh để tạo ra các công trình có bố cục hoàn hảo, kiểu dáng, màu sắc khác nhau.
39	106. Trẻ nói lên được ý tưởng và tạo được ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm tạo hình theo ý thích - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình	- HĐ học: Thực hiện nhiệm vụ trong giờ học vẽ - Bé vẽ tranh bảo vệ môi trường biển (ĐT) - Xé, dán mây - Chơi NT: Vẽ các hiện tượng thời tiết trên sân trường. - HĐG: Nói ý tưởng tạo hình của mình với bạn
40	107. Trẻ đặt được tên cho sản phẩm tạo hình của mình.	- Đặt tên cho sản phẩm của mình	- HĐH, HĐG, CNT: Trẻ đặt được tên cho sản phẩm tạo hình của mình.

B. MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC

* Về phía phụ huynh:

- Một và tờ giấy khổ to, lịch bìa báo cũ, đất nặn, sáp màu, bút chì, giấy vẽ, giấy màu để trẻ cắt, vẽ, xé dán, xốp màu, lá cây khô, cành cây.
- Các nguyên vật liệu: Vỏ hộp cát tông, lá cây, rom, hạt gạo, vải vụn.

* Về phía giáo viên:

- Sưu tầm thêm nguyên vật liệu, truyện thơ ca, đồng dao, ca dao, câu đố nói về chủ đề các hiện tượng tự nhiên...

- Một số clip hoặc tranh ảnh về các hiện tượng tự nhiên: một số nguồn nước trong thiên nhiên: Hồ, sông, suối, nước biển, nước mưa...tranh về ban đêm, ban ngày, bão lũ, hạn hán, sấm chớp, cầu vồng...
- Lựa chọn một số trò chơi, bài hát, câu chuyện liên quan đến chủ đề.
- Lao động vệ sinh: Trẻ cùng cô sắp xếp, làm đồ dùng đồ chơi trang trí lớp, ngăn nắp gọn gàng đúng chủ đề. Dọn vệ sinh lau chùi bàn ghế, đồ dùng, đồ chơi, quét dọn trường lớp, trồng thêm cây cảnh, vườn rau của bé

KẾ HOẠCH TUẦN I

Chủ đề nhánh: Nước, không khí, ánh sáng

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 31/03 – 05/04/2025).

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức.

- Trẻ biết được đặc điểm, lợi ích, tác hại của các nguồn nước sạch, nước bẩn, có ý thức dùng tiết kiệm nước, bảo vệ nguồn nước. Biết được sự bốc hơi của nước tạo thành mưa, biết một số lợi ích của nước đối với đời sống con người.
- Trẻ tập các động tác thể dục theo nhịp đếm của cô.
- Trẻ biết chơi các trò chơi trong các góc chơi, thể hiện được các hành động của từng vai chơi.
- Biết tự đánh giá thông qua việc nhớ lại hành vi tốt, chưa tốt của mình và của bạn diễn ra trong ngày, trong tuần.

2. Kỹ năng.

- Phát triển các giác quan của trẻ qua hoạt động sờ, nếm, ngửi... Phát triển kỹ năng quan sát, suy luận, phán đoán ở trẻ.
- Phát triển cơ bắp và thể lực cho trẻ.
- Rèn kỹ năng chơi cùng bạn các trò chơi sáng tạo ở các góc.
- Rèn kỹ năng tự nhận xét về bản thân và bạn.

3. Thái độ.

- Có ý thức tiết kiệm nước, bảo vệ môi trường sống và nguồn nước sạch sẽ. Có thói quen vệ sinh cá nhân sạch sẽ, bảo vệ cơ thể mình.
- Trẻ có ý thức tập luyện, rèn luyện sức khỏe.
- Có ý thức tham gia vào các hoạt động trong các góc, đoàn kết, giúp đỡ bạn khi chơi tại các góc.
- Có ý thức phấn đấu vươn lên, phấn khởi khi nhận cờ.

II. Chuẩn bị.

- Tranh ảnh về các nguồn nước và ích lợi của nước, vòng tuần hoàn nước, các nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước. Một số thí nghiệm về nước như nguồn nước sạch, nước bẩn, nước bốc hơi...
- Sân sạch, xắc xô làm hiệu lệnh.
- Đồ chơi các góc:
 - + Góc phân vai: Bộ đồ dùng để nấu ăn: bếp, nồi, chảo... Đồ chơi dùng để chơi bán hàng: Đồ chơi các loại quả, bánh kẹo, nước giải khát, quần áo, giày dép...
 - + Góc xây dựng: Bộ đồ chơi xây dựng, thảm cỏ, cây hoa nhựa.... đồ chơi ghép hình, sỏi, hạt hạt ...

- + Góc học tập: Tranh truyện, ảnh chụp về các nguồn nước, thẻ chữ cái và số,...
- + Góc nghệ thuật: Bút sáp, giấy vẽ, một số tranh ảnh, cảnh bầu trời... để trẻ tô màu. Trang phục áo quần phù hợp với buổi biểu diễn, đồ chơi âm nhạc, nhạc cụ
- + Góc thiên nhiên: Hai chậu để đựng nước và một số ống thử, 1 cái chậu, một cái khay, một cái bình.
- Cờ, bảng bé ngoan.

III. Tổ chức hoạt động:

<i>Thứ</i>	<i>Thứ 2</i>	<i>Thứ 3</i>	<i>Thứ 4</i>	<i>Thứ 5</i>	<i>Thứ 6</i>
<i>Hoạt động</i>					
Đón trẻ	* Đón trẻ. - Cô vệ sinh thông thoáng phòng học, đón trẻ vào lớp, kết hợp phụ huynh về sức khỏe của trẻ, cho trẻ chơi theo ý thích, bật băng đĩa những bài hát về chủ đề.				
Trò chuyện	* Trò chuyện (Nội dung dự kiến) - Đặc điểm của nước, không khí, ánh sáng. - Các nguồn nước trong môi trường sống và các nguồn nước dùng trong sinh hoạt. - Một số đặc điểm, ích lợi và tác dụng của nước đối với cuộc sống, con người, cây cối, loài vật và sự cần thiết của nước. - Vì sao lại phải sử dụng nước tiết kiệm? - Cách bảo vệ nguồn nước? - Giáo dục trẻ: Sử dụng tiết kiệm, bảo vệ nguồn nước...				
Thể dục sáng	- Cho trẻ nghe hát bài “Quốc ca” vào sáng thứ hai. + Cho trẻ đọc 5 điều Bác Hồ dạy. -> Giáo dục trẻ học tập theo gương của Bác Hồ, luôn chăm ngoan, học giỏi, sống hòa thuận, đoàn kết, chia sẻ, yêu nước, yêu người và trở thành công dân tốt cho tương lai... * Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó cho trẻ đứng thành hàng ngang. * Trọng động: Tập kết hợp theo nhạc bài hát “Nắng sớm” + Hô hấp: Hít vào thở ra(3L) + Tay: 2 tay đưa ra trước rồi lên cao. + Bụng: 2 tay lên cao nghiêng người sang 2 bên. + Chân: Bước 1 chân ra trước *Hồi tĩnh - Đi nhẹ nhàng 1-2 phút với bài hát “Em là gió” đi về lớp.				
Chơi ngoài trời	- Chăm sóc vườn rau. (Khu vườn rau) - Trò chơi: Kéo co.	- Thí nghiệm trứng chìm, trứng nổi	- Nhót không khí vào túi - Trò chơi: Nhảy qua suối	- Chơi với nước. - Trò chơi: Vận chuyển nước	- Chơi với giấy. - Trò chơi: Cướp cờ.

		(Quy trình 5E) - Trò chơi: Mưa to, mưa nhỏ			
	Chơi tự do: trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời cô bao quát trẻ chơi.				
Hoạt động góc	Thể dục - VĐCB: Đi trên dây (dây trên mặt sàn) - TCVD: Chuyền bóng qua đầu	Toán Đo dung tích các vật và so sánh diện tích kết quả đo	Thơ Trăng ơi từ đâu đến	KPKH Khám phá sự kỳ diệu của ánh sáng (5E)	Tạo hình Những hạt mưa đáng yêu
Chơi, hoạt động ở các góc	*Trò chuyện: - Cho trẻ hát “Cho tôi đi làm mưa với” + Các con vừa hát bài hát gì? Mưa mang đến cho chúng ta cái gì? Con nhìn thấy nước có ở những đâu? Vào mùa nào thì thường có mưa Rào. - Cô trò chuyện với trẻ về nước thời tiết mùa hè hay có mưa rào cây cối phát triển.... - GD trẻ biết giữ gìn nguồn nước sạch... - Cô cùng trẻ thống nhất trò chơi ở các góc với chủ đề bé với nước và mùa hè. + Góc trải nghiệm (steam): Làm thí nghiệm về sự hoà tan, sự bay hơi, sự ngưng tụ của hơi nước... Các trò chơi với nước. + Góc nghệ thuật: Vẽ, xé, dán các nguồn nước dùng hàng ngày. Các phương tiện giao thông trên nước, các môn thể thao nước, các con vật, cây sống dưới nước. + Góc thư viện: Suy tầm và xem tranh ảnh, trò chuyện về các nguồn nước, tác dụng, ích lợi của nước, nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước, các giữ gìn và tiết kiệm nước sạch và làm sạch tranh từ hoạt động tạo hình. + Góc xây dựng: Xây ao cá Bác Hồ, xây bể bơi, xây tháp nước, xây đài phun nước. + Góc phân vai: Chơi gia đình, nấu ăn, ăn uống, tắm rửa, giặt, chơi cửa hàng bán nước mắm, dấm, nước giải khát. + Góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá cho cây, thí nghiệm gieo hạt có nước và không có nước. * Cho trẻ lấy kí hiệu vào các góc chơi. - Cô nhắc trẻ có ý thức khi chơi. Muốn đổi vai chơi phải thỏa thuận và đổi kí hiệu cho bạn. - Cô bao quát, tham gia chơi cùng trẻ. Hướng dẫn, gợi ý trẻ chơi. * Kết thúc:				

	- Cô lắc xắc xô, hát “Bạn ơi hết giờ rồi”, cho trẻ cất đồ chơi				
Chơi hoạt động theo ý thích	- Trò chơi: Thả đĩa ba ba. - Dạy trẻ kỹ năng Bảo vệ đôi mắt	- Trò chơi: Rồng rắn lên mây. - Nhận biết hành vi Đ/S bảo vệ môi trường.	- Trò chơi: Xỉa cá mè - Dạy trẻ kỹ năng mặc áo phao bơi đúng cách.	- Trò chơi: Ô ăn quan - KNS Dạy trẻ “cảm ơn - xin lỗi” đúng lúc.	- Trò chơi: Lộn cầu vòng - Lao động vệ sinh - Nêu gương cuối tuần.
	Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích ở các góc				
Nêu gương cuối ngày	- Ôn định tổ chức: Cho trẻ xúm quanh cô hát bài hát: “Hoa bé ngoan”. - Nhận xét bình cờ: + Cho trẻ nêu những việc làm tốt trong ngày. + Hỏi trẻ trong ngày có những trẻ nào làm được việc tốt. + Cô phát cờ lần 1: Những bạn xuất sắc nhất và mời trẻ lên nhận cờ. + Cô nhận xét trẻ còn lại, khuyến khích động viên trẻ và mời những trẻ chưa được nhận cờ lên nhận lần 2. - Kết thúc: Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.				
Vệ sinh trẻ	- Cô nhắc trẻ cất dọn đồ chơi, vệ sinh cá nhân. - Nhắc nhở trẻ lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào người thân, - Trao đổi về tình hình học tập cũng như sức khỏe của trẻ ở lớp trong ngày. - Nhắc nhở trẻ chấp hành luật lệ ATGT khi tham gia GT				

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ hai, ngày 31 tháng 03 năm 2025

I. Mục đích.

- Trẻ biết cách chăm sóc vườn rau: nhổ cỏ, bắt sâu, tưới nước... Trẻ biết phối hợp tay chân nhịp nhàng khi đi trên ghế thể dục. Biết nghe và hưởng ứng theo nhạc các bài hát trong chủ đề.
- Phát triển kỹ năng sống cho trẻ, trẻ có kỹ năng nhổ cỏ sạch sẽ cho cây. Rèn kỹ năng giữ thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động. Trẻ nghe và hát được theo băng đĩa, hát đúng theo nhạc, rõ lời.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn.

II. Chuẩn bị.

- Vườn rau của bé, dụng cụ làm vườn...
- Trang phục của cô gọn gàng, ghế thể dục, bóng.
- Bài hát, nhạc trong chủ đề

III. Tiến hành.

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
1. Chơi ngoài trời <i>*Hoạt động 1: Chăm sóc vườn rau. (Khu vườn rau).</i>	

- Cô cho trẻ ra khu vườn rau của bé: - Cô trò chuyện cùng trẻ về 1 số loại rau có trong vườn. - Cô hướng dẫn trẻ cách chăm sóc vườn rau - Cô chia trẻ thành 3 nhóm và phân công công việc - Trẻ thực hành chăm sóc vườn rau cùng cô - Cô bao quát trẻ thực hành - Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh môi trường, không dẫm lên rau.... * Hoạt động 2: Trò chơi: Kéo co. - Cô nêu cách chơi, luật chơi. Cho trẻ chơi 3-4 lần. * Chơi tự do: - Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời. 2. Hoạt động học: Thể dục: VĐCB: Đi trên dây (dây trên mặt sàn) TCVĐ: Chuyển bóng qua đầu. a. Gây hứng thú. - Trò chuyện về chủ đề, hướng trẻ vào nội dung hoạt động. b. Trọng tâm. * Khởi động. - Cô cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi. * Trọng động. + BTPTC: Tập theo nhịp đếm (2x8) - Tay : Hai tay đưa trước lên cao. - Bụng : Nghiêng người sang hai bên. - Chân: 1 chân ra trước khuỵu gối 2 tay dang ngang (3x8) - Bật: Đôi chân. + VĐCB: Đi trên ghế thể dục. - Cô giới thiệu tên vận động - Cô làm mẫu: + Lần 1: Làm mẫu toàn phần không dùng lời. + Lần 2: Làm mẫu và cô phân tích vận động. - Trẻ thực hiện: Cô mời 1 trẻ thực hiện tốt lên làm thử sau đó lần lượt trẻ thực hiện đến hết lớp. Cô chú ý sửa sai. - Lần 2 cô tổ chức với hình thức thi đua . Nhận xét sau mỗi lần trẻ thi đua. + TCVĐ: Chuyển bóng qua đầu Cô nêu cách chơi, luật chơi và cho trẻ chơi. * Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi lại hít thở nhẹ nhàng. c. Kết thúc. - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 3. Chơi, hoạt động theo ý thích. * Trò chơi: Thả đĩa ba ba.	- Trẻ đi cùng cô - Trẻ trò chuyện - Trẻ lắng nghe - Trẻ nhận việc - Trẻ chăm sóc vườn rau. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi. - Trẻ chơi. - Trẻ trò chuyện. - Trẻ đi kết hợp. - Trẻ tập theo nhịp đếm. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Trẻ thực hiện. - Trẻ thi đua. - Trẻ chơi TC. - Trẻ đi. - Trẻ lắng nghe.
---	--

- Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi. - Cho trẻ chơi 2-3 lần. * HD2. Dạy trẻ kỹ năng Bảo vệ đôi mắt - Tầm quan trọng của đôi mắt - Cô yêu cầu trẻ nhắm mắt khi nào có hiệu lệnh của cô mới mở mắt. Trong khi trẻ nhắm mắt cô phát cho mỗi trẻ 1 tranh bất kì - Cô hỏi: Khi nhắm mắt các con đoán xem trên tay mình vẽ bức tranh gì - Bây giờ các con mở mắt và nói cho cô biết trên tay mình là bức tranh vẽ gì? - Các con nhìn được là nhờ đâu? - Cô cho trẻ nhắm một mắt vào và nhìn bức tranh ở trên tay - Chúng mình có nhìn thấy bức tranh trên tay vẽ gì không? + Bây giờ các con thử mở cả hai mắt và quan sát xem bức tranh có gì khác hơn so với khi chúng ta nhắm một mắt vào không? * Cô gọi 1-2 trẻ nhắm mắt lại đi trong lớp và nói lên cảm nhận của mình! - Cô cho trẻ mở cả 2 mắt đi trong lớp và nói lên cảm nhận của mình. -> Các con ạ! Đôi mắt giúp chúng ta nhìn thấy sự phong phú đa dạng của thế giới xung quanh; giúp ta nhận diện được tên gọi hình dáng kích thước màu sắc của các đồ vật, con vật, cỏ cây, hoa lá, gần gũi thân thiết xung quanh chúng ta. Đôi mắt là một trong 5 giác quan hết sức quan trọng của cơ thể con người giúp chúng ta nhận biết và khám phá thế giới xung quanh. Và để làm được điều đó thì mỗi người chúng ta đều phải có 2 con mắt khỏe mạnh. - Cách chăm sóc và bảo vệ đôi mắt + Vậy chúng ta phải làm gì để chăm sóc và bảo vệ đôi mắt? - Gợi ý: - Khi gặp ánh sáng chói, chúng mình có nhìn lên không? Vì sao? - Khi gặp dị vật bay vào mắt chúng mình sẽ làm gì? - Khi ngồi học chúng mình phải thế nào? - Khi ngồi xem tivi thì chúng mình phải xem như thế nào để bảo vệ đôi mắt. - Để giữ gìn cho đôi mắt luôn sạch thì phải làm gì? - Những loại thức ăn nào có lợi cho mắt? + Con hãy kể tên một số bệnh về mắt thường gặp	- Trẻ chơi TC. - Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ xem tranh - Trẻ thực hiện yêu cầu - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
---	---

+ Khi có các biểu hiện đau mắt, mắt mệt mỏi thì phải làm gì? - Giáo dục trẻ có ý thức chăm sóc đôi mắt khỏe mạnh, mắt sáng tinh * Chơi tự chọn. - Cô cho trẻ tự chọn góc chơi mà trẻ thích. 4. Nêu gương cuối ngày.	- Trẻ chơi đoàn kết
---	---------------------

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....

Thứ ba, ngày 01 tháng 04 năm 2025

I. Mục đích

- S: + *Dạy trẻ có hiểu biết về đặc điểm, tác dụng, một số tính chất của muối. Trẻ giải thích được:*

- + *Trứng chìm xuống dưới nước do trứng nặng hơn nước giếng*
- + *Trứng nổi lên trên: do trứng nhẹ hơn nước muối*

- T: *Cốc, thìa, muối, khay, đường*

- E: *Quy trình thực hiện thí nghiệm, kỹ thuật khuấy tan muối trong nước.*

- A: *Dự đoán kết quả, tưởng tượng xem quả trứng như thế nào?*

- M: *Trẻ học số đếm, so sánh, trên dưới.*

Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm, lợi ích, tác hại của một số nguồn ánh sáng, nêu được nguồn ánh sáng tự nhiên (mặt trời, trăng, sao) và nguồn ánh sáng nhân tạo (bóng đèn điện, nến,...), biết sự cần thiết của các nguồn ánh sáng với cuộc sống của con người, cây cối,... (S)

. Trẻ nêu được một số đồ dùng, công cụ để khám phá về ánh sáng như: dùng đèn pin chiếu vào vật để tạo ra cái bóng, đèn flash chiếu vào màu tô trên bóng kính sẽ có bóng màu (T)

Trẻ biết sử dụng đèn pin, điều chỉnh khoảng cách chiếu xa/chiếu gần vị trí của vật để tạo ra các bé hình có kích cỡ khác nhau (E)

- *Trẻ tô màu tạo cầu vồng (A)*

- *Phân biệt kích thước to nhỏ, khoảng cách xa gần (M)*

- *Trẻ đo dung tích các vật và so sánh diễn đạt kết quả đo. Trẻ biết được những hành vi đúng/ sai bảo vệ môi trường.*

- *Trẻ biết làm thí nghiệm với các chất tan và chất không tan trong nước. Rèn cho trẻ kỹ năng đo dung tích các vật và so sánh diễn đạt kết quả đo. Rèn kỹ năng sống cho trẻ*

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn.

II. Chuẩn bị.

- Sân trường sạch sẽ, bằng phẳng, đồ chơi ngoài trời...- Thiết bị giảng dạy: Máy chiếu có hình ảnh về muối, tác dụng của muối. Nguyên liệu, dụng cụ: Nguyên liệu: đường, muối (lọ có gắn kí hiệu), chai nước giềng (2 chai), trứng chim cút (3 quả). Đồ dùng của trẻ: cho 1 nhóm: Nguyên liệu: đường, muối (lọ có gắn kí hiệu), chai nước giềng (2 chai), trứng chim cút (3 quả); Dụng cụ: Khay đựng, cốc nhựa (3 chiếc), khăn mặt (1 cái), thìa (1 cái)...đồ chơi, sân chơi.
- Chai, nước, ca đo, thẻ số đủ cho cô và trẻ.
- Tranh hành động Đ/s.

III. Tiến hành.

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
1. Chơi ngoài trời. *HD1: Thí nghiệm trứng chìm trứng nổi (Quy trình 5E) 1. Ổn định tổ chức (Gắn kết) a) Tình huống. Vào một buổi sáng đẹp trời cô Chim cút đưa những quả trứng của mình đi chơi, cô Chim cút đang say sưa đếm trứng trong ổ của mình không may làm rơi 1 quả trứng xuống 1 hốc nước, cô loay hoay mãi mà chẳng lấy được trứng lên. Có cách nào giúp cô Chim cút lấy trứng lên mà trứng không bị vỡ không nhỉ? Chúng ta hãy dùng phép thuật biến hóa cho quả trứng nổi lên qua thí nghiệm “Trứng chìm trứng nổi” nhé! b) Gắn kết tình huống với bài học: GV cùng thảo luận với trẻ về bối cảnh - Câu chuyện kể về ai? - Chim mẹ đã gặp vấn đề gì? Ở đâu? - Làm thế nào để lấy quả trứng lên mà không bị vỡ? Ngày hôm nay cô và các con cùng khám phá một giải pháp để giúp cô Chim cút nhé. 2. Trọng tâm 2.1. Khám phá 1: Giải thích Khám phá: Muối? Công dụng - Cho trẻ quan sát đoán lọ gia vị (lọ muối) và đoán đó là gì? - Con có biết đây là gì? Muối được lấy từ đâu? - Tại sao con biết nó là muối? - Sau đó cho trẻ ném 1 hạt và nói kết quả. - Bạn nào biết muối được dùng để làm gì? => Giải thích: Muối có màu trắng, được lấy từ nước	Trẻ chú ý xem tình huống - Trẻ thảo luận cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ đoán - Trẻ trả lời

biển, dùng làm gia vị để nấu và ăn cùng một số món ăn hoặc dùng để sát khuẩn xúc miệng, rửa vết thương¹ ...
(Cho trẻ xem hình ảnh)

2.2. Khám phá 1: Giải thích

a). Khám phá vật liệu dụng cụ

- Cô cho trẻ kiểm tra vật liệu dụng cụ.
- Cô hỏi trẻ công dụng và cách sử dụng.

Vật liệu - dụng cụ	Ghi chú
Muối: 1 hộp	Có kí hiệu trên chai
Trứng chim cút: 3 quả	
Cốc: 3 cái	Có đánh số đánh vạch
Thìa: 1 cái	
Chai nước: 2 chai	
Khăn lau: 1 cái	

b) Khám phá các bước thí nghiệm cùng cô:

- Bước 1: Rót nước vào cốc 1, cốc 2 đến vạch đã đánh dấu.
- Bước 2: Thả quả trứng thứ nhất vào cốc nước số 1 (Quan sát vị trí quả trứng)
- Bước 3: Cho 3 thìa muối vào cốc 2, dùng thìa và khuấy đều (Cho trẻ đoán muối sẽ như thế nào?)
- Bước 4: Con hãy đoán xem nếu cô thả quả trứng vào cốc số 2 có muối sẽ có hiện tượng gì xảy ra?
- Cô cho trẻ dự đoán bước 4.

c. Trẻ tự thực hiện

- Cô cho trẻ bê bàn, bê khay nguyên liệu dụng cụ
- Nhắc lại các bước làm thí nghiệm
- Cho trẻ quan sát ghi nhận kết quả ở bước 4
- So sánh vị trí quả trứng ở cả 2 cốc.
- Cho trẻ giải thích
- = > Giải thích: Cô chốt lại:
- + Trứng ở cốc số 1 chìm vì trứng nặng hơn nước sạch.
- + Trứng ở cốc 2 nổi: Vì trứng nhẹ hơn nước muối

2.3. Áp dụng, mở rộng

* Củng cố:

- Cho trẻ nhắc lại về đặc điểm, tác dụng và một số tính chất của muối.
- Giải thích:
 - + Trứng chìm xuống dưới nước do trứng nặng hơn nước sạch.
 - + Trứng nổi lên trên: do trứng nhẹ hơn nước muối.

- Trẻ chú ý lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ quan sát cô

- Trẻ dự đoán

- Trẻ lên lấy đồ dùng

- Trẻ nhắc lại

- Trẻ so sánh

- Trẻ giải thích

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ nhắc lại

- Trẻ trả lời

<i>* Áp dụng/mở rộng: Cho trẻ chơi trò chơi “Úm ba la” để xem với đường thì có thể làm trứng nổi được lên không? Nếu nổi cho mấy thìa đường? (Cô cho các nhóm lên lấy đường và cốc có kí hiệu số 3)</i> 2.4. Đánh giá - Cô cho trẻ tự đánh giá nhận xét kết quả của nhóm mình. Cô đánh giá, nhận xét từng nhóm, khen ngợi khích lệ trẻ 3. Kết thúc - Cô cho trẻ thu dọn đồ dùng. - Cô khen ngợi trẻ và nhận xét chung hoạt động b. Trò chơi: Mưa to, mưa nhỏ. - Cô nêu LC, CC, cho trẻ chơi 3-4 lần. c. Chơi tự do. - Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, cô chú ý bao quát. 2. Hoạt động học. Toán Đo dung tích các vật và so sánh, diễn đạt kết quả đo. a. Gây hứng thú: - Cô cho trẻ hát: “Cho tôi đi làm mưa với”. - Trò chuyện, hướng trẻ vào hoạt động. b. Trọng tâm. * Ôn luyện so sánh kích thước của 3 đối tượng. - Cô mời cả lớp trở về chỗ ngồi, đưa ra cho trẻ xem 3 cái chai và hỏi trẻ các con thấy kích thước cái 3 chai này như thế nào? chai nào đựng được ít nước nhất, chai nào đựng được nhiều nước nhất? Vì sao con biết? * Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo. - Để đo được dung tích của mỗi chai, cô dùng 1 cái ca làm đơn vị đo và nước đựng trong chai gọi là dung tích của chai nước. Cô đo hướng dẫn trẻ thao tác đo. + Cô đo dung tích của cái chai có nắp màu xanh. Cả lớp hãy cùng chú ý, quan sát và đếm xem có bao nhiêu lần ca nước nhé! - Vậy, cái chai có nắp màu xanh đo được bao nhiêu lần ca nước cả lớp? + Và với 3 lần ca nước, cô chọn thẻ số mấy để biểu thị cho dung tích của cái chai có nắp màu xanh? => Cô kết luận: Dung tích của chai có nắp màu xanh bằng 3 lần ca đo - Cô cho trẻ thực hiện đo và hướng dẫn thêm Đo cái chai có nắp màu vàng cả lớp mình cùng đếm xem có bao nhiêu lần ca nước nhé!	- Trẻ dự đoán - Trẻ lắng nghe - Trẻ nhận xét - Trẻ cất đồ dùng - Trẻ chơi TC. - Trẻ chơi an toàn. - Trẻ hát, trò chuyện. - Trẻ thực hiện. - Trẻ quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ thực hiện.
---	--

+ Cho trẻ gọi tên số lần đo. + Dung tích của chai có nắp màu vàng bằng 6 lần ca đo + Cho trẻ thực hiện đo + Cho trẻ gọi tên số lần đo. + Đo dung tích của chai có nắp màu đỏ bằng 9 lần ca đo + Cô cho trẻ thực hiện đo - Vì sao dung tích của 3 cái chai này khác nhau? - Số lần đo dung tích của mỗi chai khác nhau bởi vì kích thước của 3 cái chai này không bằng nhau đây. * So sánh: Cho trẻ so sánh chai có nắp màu xanh và chai có nắp màu vàng? + So sánh chai có nắp màu vàng và chai có nắp màu đỏ? - Như vậy: + Chai có nắp màu xanh có dung tích ít nhất. + Chai có nắp màu vàng có dung tích nhiều hơn. + Chai có nắp màu đỏ có dung tích nhiều nhất. + Chai nào có kích thước nhỏ, thấp thì dung tích của chai đó ít. Chai nào có kích thước to, cao thì dung tích của chai đó nhiều. Các con đã nhớ chưa nào? * Trò chơi “Ai khéo léo”: Cô nêu LC, CC, cho trẻ chơi. c. Kết thúc Cô nhận xét, tuyên dương trẻ 3. Chơi, hoạt động theo ý thích. * Trò chơi: Rồng rắn lên mây - Cô nêu LC, CC, cho trẻ chơi. * Nhận biết hành vi Đ/S bảo vệ môi trường. - Cô cho trẻ xem các video về thiên tai, biến đổi khí hậu. Hỏi trẻ: - Vì sao lại xảy ra những hiện tượng trên? - Cô đưa ra các bức tranh như vất rác bừa bãi, chặt phá rừng, đốt rừng, khai thác đá, cát, sử dụng nước tiết kiệm, vất rác đúng nơi quy định,... Hỏi trẻ bức tranh thể hiện hành động gì? Đúng hay sai? Vì sao? - Giáo dục trẻ biết bảo vệ môi trường,... * HĐ3: Chơi tự chọn - Cô cho trẻ chọn góc chơi. Cô bao quát trẻ. 4. Nêu gương cuối ngày.	- Trẻ lắng nghe. - Trẻ so sánh. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ tham gia chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi - Trẻ xem video - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi đoàn kết.
--	--

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

I. Mục đích.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Có ý thức tự giác trong hoạt động. Trẻ rất hứng thú tham gia hoạt động.

- Áo phao bơi, video các bạn nhỏ đi tắm có mặc áo phao bơi, video bạn nhỏ không mặc áo phao bơi...

a. Trò chơi: Nhảy qua suối. - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần. Cô bao quát trẻ.	- Trẻ chơi
c. Chơi tự do. - Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, cô bao quát trẻ.	- Trẻ chơi
2. Hoạt động học: Thơ : Trăng ơi từ đâu đến *Ôn định gây hứng thú: - Cô đóng giả chị Hằng múa bay vào + Con thấy trăng xuất hiện ở đâu? Ai có nhận xét gì về trăng? - Cô giới thiệu chương trình bé yêu thơ gồm 3 phần:	- Trẻ lắng nghe
*Trọng tâm: - Cô đọc thơ: - Lần 1: Cô đọc bài thơ diễn cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ. - Lần 2: Cô đọc thơ kết hợp với tranh minh họa bài thơ.	- Trẻ lắng nghe
* Đàm thoại- trích dẫn: + Các con vừa đọc bài thơ gì? Của tác giả nào? Bài thơ Trăng ơi từ đâu đến nói về điều gì? + Đầu tiên nhà thơ nhìn thấy trăng ở đâu? Trăng như thế nào? “Trăng ơi từ đâu đến...Lửng lơ lên trước nhà” “Lửng lơ” là từ chỉ vàng trắng nhẹ nhẹ, ngang chừng trước nhà. Nhà thơ cảm giác trăng ở rất gần nhưng thực ra trăng ở rất xa.	- Trẻ trả lời
+ Lần thứ 2 nhà thơ nhìn thấy trăng từ đâu đến? “Trăng ơi từ ... biển xanh diệu kỳ”	- Trẻ trả lời
+ Trăng được so sánh giống cái gì? “Trăng tròn như... bao giờ chớp mi”	- Trẻ trả lời
+ Khỏ thơ cuối trăng đến từ đâu? “Trăng ơi từ ... từ một sân chơi”	- Trẻ trả lời
+ Ở sân chơi nhà thơ thấy trăng như thế nào? “Trăng bay như đá lên trời”	- Trẻ trả lời
+ Các con ơi nhà thơ đã so sánh trăng giống như quả chín, mắt cá, quả bóng. Nếu là các con, con sẽ tả trăng giống như cái gì? Với trí tưởng tượng khác nhau thì ánh trăng nào cũng rất sáng và đẹp đấy.	- Trẻ lắng nghe
Bài thơ Trăng ơi từ đâu đến của tác giả Trần Đăng Khoa được nhà thơ miêu tả trăng đến từ rất nhiều nơi trăng đến từ cánh đồng lúa chín, trăng đến từ biển xanh diệu kì và trăng đến từ sân chơi của bé, nhà thơ so sánh trăng như quả chín và tròn như mắt cá, so sánh trăng bay như quả bóng bạn nào đá lên trời đấy.	- Trẻ lắng nghe
* Trẻ đọc thơ: - Cô cho trẻ đọc thơ: Tập thể 2-3 lần. + Tổ nhóm, cá nhân đọc thơ. Cô khuyến khích trẻ đọc to, rõ ràng, diễn cảm, minh họa thêm động tác.	- Trẻ đọc thơ

+ Cho trẻ đọc nâng cao: To, nhỏ, đọc nối tiếp. - Lần 3: Cô hát bài thơ: Trăng ơi từ đâu đến” - Giáo dục trẻ: Yêu quý vẻ đẹp của trăng và bảo vệ môi trường thiên nhiên. c. Hoạt động 3: Kết thúc. Cô cho trẻ đi ra ngoài 3. Chơi, hoạt động theo ý thích. * Trò chơi: Xỉa cá mè - Trẻ nhắc lại luật chơi cách chơi sau đó cho trẻ chơi. * Dạy trẻ kỹ năng mặc áo phao bơi đúng cách - Cô trò chuyện dẫn dắt vào bài - Cô cho trẻ xem video các bạn nhỏ đi tắm có mặc áo phao bơi, video bạn nhỏ không mặc áo phao bơi... - Tại sao phải mặc áo phao khi đi bơi? - Đã bạn nào biết mặc áo phao bơi? - Cô mặc mẫu cho trẻ quan sát + Bước 1: Mở nút khóa Dùng 2 ngón tay bấm vào hai bên chốt để mở khóa. + Bước 2: Mặc áo phao lên người. Thực hiện mặc áo phao lên người như các loại áo thông thường. + Bước 3: Đóng nút khóa lại Thực hiện gắn dứt khoát các chốt khóa trên ngực lại với nhau (khi nghe thấy tiếng “tách” tức là khóa đã được cài đúng). Nếu muốn chắc chắn có thể kéo thử xem khóa có bị bật chốt ra không? Thít chặt dây đai để áo ôm sát cơ thể nhưng vẫn phải đảm bảo sự thoải mái, không cản trở hoạt động của cơ thể. + Bước 4: Kiểm tra lại các nút khóa đã được đóng chắc chắn, an toàn. - Cô cho trẻ lên thực hiện - Cô nhận xét - Cô giáo dục trẻ: Khi đi bơi cần có người lớn đi cùng, không tắm ở ao, sông, suối và phải mặc áo phao để đảm bảo an toàn. * Chơi tự chọn. - Trẻ tự chọn nhóm chơi, bạn chơi, góc chơi theo ý thích. 4. Nêu gương cuối ngày	- Trẻ lắng nghe - Trẻ đi ra ngoài - Trẻ chơi - Trẻ trò chuyện - Trẻ xem video - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý quan sát - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi tự chọn.
--	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....
.....

Thứ năm, ngày 03 tháng 04 năm 2025

I. Mục đích.

- Trẻ biết chơi với nước an toàn không làm ướt quần áo. Trẻ biết nói lời “cảm ơn - xin lỗi” đúng lúc.
- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ. Trẻ có khả năng ghi nhớ, so sánh, phán đoán; phân biệt được ánh sáng tự nhiên và ánh sáng nhân tạo. Trẻ bước đầu có thói quen nói lời cảm ơn - xin lỗi rõ ràng, lưu loát một cách tự nhiên.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Trẻ tích cực, vui vẻ khi tham gia hoạt động phối hợp với bạn để tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ ứng phó với biến đổi khí hậu (Bảo vệ cơ thể khi trời nắng nóng, sử dụng tiết kiệm nước,...)

II. Chuẩn bị.

- Sân trường sạch sẽ, bằng phẳng, chậu nước, cốc, chai, lọ,.. đồ chơi ngoài trời...
- Tranh (lô tô) về ánh sáng tự nhiên, ánh sáng nhân tạo (các nguồn sáng, lợi ích, tác hại). 4 giá gỗ để tranh. Bảng khảo sát. Bàn gỗ, băng dính, bút màu, kéo, đèn pin, đèn flash
- Một số tranh về nước, hành vi đúng, sai khi sử dụng nước. Tình huống truyện

III. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời a. Chơi với nước. - Cô cùng trẻ trò chuyện về nước, lợi ích của nước đối với đời sống con người...Cô gọi hỏi trẻ: - Cô có cái gì? - Đây là nước gì? (Nước sạch) - Tại sao con biết đây là nước sạch? - Cho trẻ cùng kiểm tra? - Lợi ích của nước với con người, động thực vật? - Hôm nay cô cho các cháu chơi với nước. - Cô cho trẻ thả tay trong nước và cảm nhận? - Cô hỏi trẻ nếu chúng ta dùng những chiếc cốc để đựng nước? - Nếu dùng chiếc cốc này đựng thì các con thấy thế nào?... - Cô khuyến khích trẻ đựng nước và nói nhận xét. - Cô gợi ý cho trẻ dùng những chiếc ca nhỏ múc nước đem đi tưới cho cây. Giáo dục trẻ dùng nước tiết kiệm. * HĐ2: TC Vận chuyển nước - Cô phổ biến luật chơi, cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần	- Trẻ trò chuyện. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi.

c. Chơi tự do. - Cho trẻ chơi đồ chơi ngoài trời, cô chú ý bao quát trẻ. 2. Hoạt động học. KPKH: Khám phá sự kỳ diệu của ánh sáng 5E * Hoạt động 1 (E1). Gắn kết - Cô kể cho trẻ nghe chuyện “Cái bóng của thỏ trắng” và trò chuyện với trẻ: + Chúng mình vừa nghe câu chuyện gì? + Bạn thỏ đã phát hiện ra điều gì? + Vì sao bạn thỏ trắng nhìn thấy cái bóng của mình? - Các con ơi chúng mình thấy ánh sáng có thú vị không? - Chúng mình muốn biết điều gì về ánh sáng? -> Vậy hôm nay cô trò chúng ta sẽ cùng khám phá về ánh sáng * Hoạt động 2 (E2). Khám phá - Cô chia lớp thành 4 nhóm (1, 2, 3, 4) - Cô nêu yêu cầu cho trẻ thực hiện: Các nhóm sẽ khám phá các nguồn sáng với những đồ dùng nhóm mình có để xem có những nguồn ánh sáng nào? Tác dụng của ánh sáng là và tác hại của ánh sáng như thế nào. Các nhóm thảo luận xong sẽ phải hoàn thành bảng khảo sát và cử bạn đại diện lên trình bày nội dung của nhóm mình. - Trong khi các nhóm khám phá cô đặt các câu hỏi thăm dò, gợi mở, kích thích trẻ chia sẻ, khám phá, tìm kiếm. * Hoạt động 3 (E3): Giải thích - Cô giáo mới đại diện từng nhóm (nhóm 1, 2) lên trình bày kết quả khảo sát của nhóm. - Cô đặt câu hỏi kích thích, gợi ý trẻ chia sẻ những điều trẻ đã khám phá được. + Con hãy chia sẻ cho cô và các bạn những hiểu biết của nhóm mình về ánh sáng mà con vừa được khám phá? + Hỏi trẻ: Các nhóm có ý kiến gì bổ sung không? + Hỏi trẻ: Theo các con chúng ta phải làm gì để ứng phó với tác hại của ánh sáng mặt trời như vậy. - Tích hợp giáo dục trẻ ứng phó với biến đổi khí hậu (không ra ngoài trời chơi khi nắng nóng gay gắt, sử dụng tiết kiệm điện nước,...) - Cô tổng hợp ý kiến và chia sẻ kiến thức cho trẻ về tên gọi, đặc điểm, lợi ích, tác hại của một số nguồn ánh sáng tự nhiên: + Ánh sáng tự nhiên là ánh sáng phát ra từ các nguồn sáng tự nhiên như Mặt trời, Mặt trăng, các vì sao. Ánh	- Trẻ chơi đoàn kết - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời các câu hỏi theo ý hiểu - Trẻ lắng nghe theo hướng dẫn của cô - Trẻ lấy đồ dùng về nhóm thảo luận và thực hiện (chọn các nguồn sáng, lợi ích, tác hại của nguồn sáng đó với con người, cây) - Trẻ đại diện nhóm lên trình bày - Trẻ trả lời các câu - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý quan sát lắng nghe
--	--

sáng tự nhiên tồn tại và truyền đi trong môi trường mà không cần sự tác động của con người. + Ích lợi của ánh sáng tự nhiên là giúp chúng ta nhìn rõ. Ánh sáng mặt trời vào buổi sáng sớm rất tốt cho sức khỏe, giúp tổng hợp vitamin D, tốt cho xương, ánh nắng còn sưởi ấm cho con người, phơi khô đồ, là điều kiện cần thiết để cây cối phát triển. + Tác hại của ánh sáng tự nhiên: Ánh sáng từ mặt trời nếu quá cao (những hôm nắng nóng gay gắt) khi đi ngoài trời nắng sẽ khiến cho cơ thể chúng ta mệt mỏi, say nắng. Khi nắng nóng trong thời gian dài sẽ dẫn đến hạn hán, thiếu nước cháy rừng. - Mở rộng: + Hỏi trẻ: Ngoài ánh sáng từ mặt trời, mặt trăng và các vì sao ra các con còn biết các nguồn ánh sáng tự nhiên nào khác? + Cô giới thiệu thêm ánh sáng phát ra của con đom đóm, tia sét. - Lần lượt nhóm 3,4 lên trình bày kết quả khám phá ánh sáng + Hỏi trẻ có ý kiến gì bổ sung không? + Hỏi trẻ: Theo các con chúng ta phải sử dụng ánh sáng nhân tạo như thế nào? và phải làm gì để bảo vệ cơ thể trước những tác hại của ánh sáng nhân tạo? - Tích hợp giáo dục trẻ sử dụng ánh sáng nhân tạo phù hợp, bảo vệ cơ thể trước tác hại của ánh sáng nhân tạo (Không bật quá nhiều bóng điện khi đã có ánh sáng tự nhiên, không xem ti vi điện thoại nhiều, không ngồi quá gần khi xem ti vi...) - Cô tổng hợp ý kiến và chia sẻ kiến thức cho trẻ về tên gọi, đặc điểm, lợi ích, tác hại của một số nguồn ánh sáng nhân tạo: + Ánh sáng nhân tạo là ánh sáng do con người tạo ra như: Bóng đèn điện, nến, ánh sáng từ các thiết bị điện tử. Với nguồn ánh sáng nhân tạo con người có thể điều chỉnh cường độ ánh sáng. + Ích lợi ánh sáng nhân tạo giúp cho con người nhìn thấy mọi vật dễ dàng hơn khi trời tối như thắp sáng căn phòng, thắp sáng đường đi; dùng để trang trí. + Tác hại: Nếu sử dụng ánh sáng nhân tạo quá mức như chúng ta xem nhiều tivi, điện thoại máy tính thì ánh sáng từ các thiết bị này sẽ ảnh hưởng tới mắt, làm giảm thị lực, ánh sáng quá thấp không đủ nhìn làm cho con	- Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe
--	---

người căng thẳng thần kinh, mệt mỏi, đau đầu. Ánh sáng quá cao còn ảnh hưởng đến da và tăng nguy cơ mắc một số bệnh ung thư,... - Mở rộng: + Hỏi trẻ: Ngoài ánh sáng từ bóng đèn điện, thiết bị điện tử, nến ra thì các con còn biết các nguồn ánh sáng nhân tạo nào nữa? - Cô giới thiệu Ánh sáng đèn ô tô, xe máy, đèn dầu, đèn pin, pháo hoa, lửa..... * Hoạt động 4 (E4). Củng cố - Cô giới thiệu: Cô cháu mình sẽ cùng nhau đến với mini game “Ô cửa bí mật” với cách chơi và luật chơi như sau: + Cách chơi: Cô có các ô cửa trên màn hình máy tính, trong các ô cửa sẽ có các câu hỏi, mỗi câu hỏi sẽ có các đáp án khác nhau. Nhiệm vụ của các con là trong vòng 05 giây lựa chọn 1 đáp án mà các con cho là đúng nhất khi hết thời gian các con giơ thật nhanh bảng có đáp án của mình lên. - Luật chơi: Sau thời gian 5 giây các con mới được giơ bảng đáp án lên. - Đặt các câu hỏi kích thích trẻ chia sẻ về những kiến thức mình đã lĩnh hội được. + Câu 1: Ánh sáng gồm những nguồn sáng nào? + Câu 2: Các nguồn ánh sáng tự nhiên gồm có gì? + Câu 3: Hình ảnh nào là hình ảnh về ánh sáng nhân tạo? + Câu 4: Hình ảnh nào không cùng loại với những hình ảnh còn lại? + Câu 5: Khi ra ngoài trời nắng lâu sẽ khiến cơ thể cảm thấy như thế nào? + Câu 6: Khi sử dụng các thiết bị điện tử chúng ta sẽ sử dụng như thế nào? - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét phần chơi mini game và cho trẻ rút ra bài học * Trò chơi: Thiết kế ánh sáng cầu vồng - Trên màn hình xuất hiện chú Thỏ trắng (công nghệ AI) đưa ra yêu cầu: Từ những đồ dùng như cuộn băng dính, bút màu và đèn pin, đèn flash các nhóm sẽ thiết kế ánh sáng cầu vồng thật đẹp nhé. - Trẻ thực hiện - Nhận xét sau khi chơi: Cô nhận xét, khen ngợi trẻ * Hoạt động 5 (E5). Đánh giá	- Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ chơi
--	---

- Tổ chức cho trẻ chia sẻ và thuyết trình về sản phẩm của mình. - Con hãy chia sẻ về sản phẩm của nhóm con làm? - Con có hài lòng về sản phẩm của mình không? Khó khăn gì khi sử dụng các nguyên liệu khám phá? - Con muốn thay đổi điều gì nếu được thực hiện tiếp? - Cô nhận xét chung - Cho trẻ đọc bài rap: Ánh sáng quanh ta. - Giờ học chúng ta đến đây là kết thúc rồi chúc các con có 1 ngày học thật là vui vẻ hạnh phúc, xin chào hẹn gặp lại các con trong các giờ học sau. 3. Chơi, hoạt động theo ý thích. a. Trò chơi: Ô ăn quan - Cô nói cách chơi, cho trẻ chơi 3, 4 lần b.KNS Dạy trẻ “cảm ơn- xin lỗi” đúng lúc. - Cô kể cho trẻ nghe câu chuyện “Bài học của khi con” - Cô hỏi trẻ: + Bạn khi con đã gặp điều gì? Khi gây lỗi với bạn sóc thì khi đã nói gì? Lẽ ra khi phải nói gì với sóc? + Khi được bác voi giúp đỡ khi đã nói gì? Bạn ấy nói “Xin lỗi” đúng hay sai? - Cô nhắc trẻ nên nói lời cảm ơn, xin lỗi đúng lúc phù hợp... - Cô cho trẻ thực hành nói lời cảm ơn - xin lỗi, nhắc trẻ khi nói, hoặc nghe cần nhìn thẳng vào người nghe thể hiện sự tôn trọng với người đối diện... * Chơi tự chọn. Cô cho trẻ tự chọn góc chơi mà trẻ thích, cô bao quát 4. Nêu gương cuối ngày.	- Trẻ trả lời - Trẻ đọc rap - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ thực hành - Trẻ chơi đoàn kết.
--	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....

.....

Thứ sáu, ngày 04 tháng 04 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết các thao tác chơi với giấy: vò, tung, ném... Trẻ biết được hiện tượng mưa, mô tả được đặc điểm, hình dáng của những hạt mưa, mưa giúp cây cối phát

triển, làm cho không khí mát mẻ. Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh đồ dùng và VSMT xung quanh lớp học.

- Phát triển khả năng quan sát, diễn đạt lời nói mạch lạc. Phối hợp một số kỹ năng cắt, dán, thêu để tạo hình ra những hạt mưa đáng yêu. Rèn cho trẻ tính gọn gàng, ngăn nắp và ý thức VSMT.

- Trẻ hào hứng tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn. Trẻ tích cực vào hoạt động. Vui mừng khi được tặng cờ, phiếu bé ngoan.

II. Chuẩn bị.

- Sân chơi thoáng mát, sạch sẽ, giấy, đồ chơi các loại.

- Đồ dùng, nguyên vật liệu dự phòng cho các nhóm: Khăn lau tay (1 chiếc/trẻ).

Kéo nhỏ an toàn (1 cái/trẻ), Nguyên vật liệu

+ Nhóm: Vải bao bố (1 mảnh/trẻ), chỉ thêu (3 màu/nhóm), kim thêu nhựa (1 cái/trẻ), khung thêu (1 khung/trẻ).

+ Nhóm: Lá cây to nhỏ, dài ngắn, các hạt cườm tròn dẹt, khung giấy bóng kính..., keo dán (2 lọ/nhóm), bút màu trang trí (4-5 bút/nhóm).

+ Nhóm: khung giấy, tấm bông, hồ dán (1 lọ/nhóm), kéo nhỏ (2 cái/nhóm), màu tô (2-3 hộp)

- Gầu hót, khăn lau, chổi. Phiếu bé ngoan, cờ.

III. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời a. Chơi với giấy. - Cô cho mỗi trẻ 1 tờ giấy và hỏi trẻ xem có gì? - Yêu cầu trẻ thao tác với tờ giấy của mình tạo ra tiếng kêu bằng các cách. Cô hỏi trẻ còn làm như thế nào? - Cho trẻ gấp làm máy bay. Chơi với máy bay. - Cho trẻ gấp làm quạt. - Cho trẻ tung, ném tờ giấy lên cao, xa? Làm thế nào để tung ném cao và xa? Cô nói cho trẻ biết khi tờ giấy được vò lại và ném hoặc tung lên thì nó sẽ xa hơn... * Trò chơi: Cướp cờ - Cô nhắc lại LC, CC. - Cô cho trẻ chơi 3-4 lần. Cô bao quát trẻ chơi * Chơi tự do. - Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài, cô bao quát trẻ.	- Trẻ thích thú trò chuyện cùng cô - Quan sát và trả lời theo gợi ý. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC. - Trẻ chơi an toàn.
2. Hoạt động học. Tạo hình Những hạt mưa dễ thương 1. Hoạt động 1: Gây hứng thú - Xin chào mừng tất cả các con cùng đến với chương trình: “Những hạt mưa dễ thương” ngày hôm nay. Đến với chương trình ngày hôm nay cô xin giới thiệu 3 đội chơi: + Đội mưa ngẫu	- Trẻ lắng nghe

+ Đội mây xanh + Đội cầu vòng - Bây giờ, các con đã sẵn sàng cho một hành trình thật thú vị chưa nào? - Cô giới thiệu nhân vật hạt mưa tạo bất ngờ có tiếng sấm sét và mưa, xuất hiện bạn mưa ra trò chuyện: Xin chào tất cả các cô giáo và các bạn nhỏ lớp 5TA trường mầm non Tân Tiến, Các bạn ơi, mình là giọt mưa đây, lâu nay trời nắng nóng, hôm nay mình bay đi khắp muôn nơi, mình kéo mây đen làm mưa cho đất trời mát mẻ, giúp cây cối xanh tươi, mang đến sự sống sự này mầm cho cây cối và giúp ích cho muôn loài đây. Cô dẫn dắt trò chuyện về bạn mưa: - Con thấy những hạt mưa có hình gì? - Mưa có lợi ích gì cho mọi vật? có hại gì? Cô giáo dục trẻ cách ứng phó khi gặp trời mưa: Khi gặp trời mưa các con phải che ô, mặc áo mưa để khô bị ướt ... Cô dẫn dắt chuyện: Bạn mưa nói: mình thấy vui lắm khi gặp các bạn nhỏ lớp 5TA ở đây. À các bạn ơi, mình sắp tham gia hội thi “những giọt mưa dễ thương”, và đang rất cần những người bạn giúp tớ trở nên thật đẹp và đặc biệt hơn để tham gia hội thi. Các bạn có thể giúp mình không?” - Hôm nay, chúng mình sẽ cùng nhau tạo ra những hạt mưa dễ thương giúp bạn mưa bằng cách sáng tạo ra các ý tưởng về hạt mưa theo ý thích nhé? 2. Hoạt động 2: Trọng tâm - Vậy là bạn Mưa đã ghé thăm lớp mình rồi đó các con ơi! Bạn ấy mang đến những hạt mưa thật xinh đẹp. Nhưng mà... các con có biết không? Bạn Mưa đang muốn nhờ các bạn nhỏ lớp mình sáng tạo ra những hạt mưa thật đặc biệt, để bạn ấy thêm xinh đẹp và tự tin khi tham gia hội thi những giọt mưa dễ thương đây. - Mình muốn tạo ra những hạt mưa xinh đẹp như thế nào nhỉ? - Những ý tưởng nào đang xuất hiện trong đầu các con? - Chúng ta sẽ dùng những nguyên liệu nào để làm ra chúng nhỉ? - Nhưng trước khi bắt tay vào làm, cô và các con sẽ cùng tham khảo thêm một số ý tưởng thật hay và đẹp khác để có thể sáng tạo hơn nhé? - Cô làm sẵn 3 tranh về những hạt mưa: tranh thêu, tranh từ đất nặn, tranh tạo từ hạt vòng và bông	- Trẻ vỗ tay - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời
---	--

- Bây giờ, lớp mình sẽ chia thành 3 nhóm: Các nhóm sẽ cùng nhau xem và khám phá những cách làm hạt mưa khác nhau. Mỗi bạn đều có thể nêu ý tưởng riêng của mình để nhóm mình chọn cách làm hay nhất nhé. Trong quá trình trẻ quan sát, cô theo dõi và gợi ý nếu trẻ cần: - Nhóm của mình, ai có ý tưởng nào muốn chia sẻ với cô và các bạn không nào? - Cô cho trẻ tự chọn cách tạo ra hạt mưa và để trẻ tự do chọn và thống nhất cách mà cả nhóm sẽ cùng làm: + Các con muốn làm những hạt mưa có hình dáng thế nào? + Chúng mình sẽ dùng những nguyên vật liệu nào cho sản phẩm của mình? - Trẻ thực hiện - Hướng dẫn cách sử dụng an toàn dụng cụ (kim khâu, kéo, keo dán...). - Gợi ý cách điều chỉnh khi trẻ gặp khó khăn (ví dụ: khâu chưa đều, vỏ hạt dán chưa chắc, giấy bóng kính bị nhăn...). - Đặt câu hỏi khuyến khích trẻ suy nghĩ, điều chỉnh sản phẩm để đảm bảo. Trình bày và hoàn thiện sản phẩm - Tổ chức cho trẻ các nhóm trình bày sản phẩm trước lớp. - Gợi ý trẻ nói về: - Sản phẩm của nhóm mình là gì? - Nhóm mình /mình đã sử dụng những nguyên vật liệu gì để làm hạt mưa?" - Nhóm mình/mình thực hiện như thế nào? Có gặp khó khăn gì không? Đã khắc phục ra sao? Cô tổng quát lại quá trình trẻ tích cực, chủ động trong mọi hoạt động, khen ngợi trẻ và dẫn dắt gặp bạn mưa. Bạn mưa nói: ôi mình thấy các bạn thật xuất sắc, đã giúp m có thêm nhiều ý tưởng để đi thi những giọt mưa dễ thương. Mình cảm ơn các bạn nhiều nhé. Hẹn gặp lại các bạn. Cô dẫn dắt: chúng ta đã giúp bạn mưa có thật nhiều ý tưởng hay, và những sản phẩm này chúng ta sẽ cùng nhau sử dụng để trang trí, để triển lãm về mưa cho lớp học, góc học tập của lớp chúng mình nhé. *HD 3: Kết thúc: Nhận xét, khen ngợi trẻ về tinh thần hợp tác, sự sáng tạo, chăm chỉ. 3. Chơi, hoạt động theo ý thích	- Trẻ quan sát và thảo luận - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - Trẻ nhận xét - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe
--	--

* Trò chơi: Lộn cầu vòng. - Cô nêu LC, CC. Cho trẻ chơi 2-3 lần. * Lao động vệ sinh - Cho trẻ hát bài hát: <i>Lớp chúng mình.</i> - Trò chuyện về nội dung bài hát. - Cho trẻ thảo luận về lớp học khi có rác - khi không có rác, tủ đồ chơi khi xếp gọn gàng - khi không gọn gàng - Cô GD trẻ có ý thức sắp xếp đồ chơi, dọn vệ sinh lớp học. - Cô cùng trẻ thực hành dọn vệ sinh, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi. - Cô quan sát, nhắc nhở trẻ. - Cô cùng trẻ nhận xét lớp học sau khi đã dọn dẹp. 4. Nêu gương cuối ngày. 5. Nêu gương cuối tuần. - Cô cho trẻ hát bài “Cả tuần đều ngoan” - Cho trẻ nhắc lại các tiêu chuẩn bé ngoan. - Trong tuần vừa rồi cô thấy bạn nào cũng rất cố gắng để được tặng phiếu bé ngoan. - Cô mời bạn tổ trưởng lên kiểm tra sổ cờ của các bạn trong tổ mình. - Cô đọc tên những bạn đủ tiêu chuẩn lên nhận phiếu bé ngoan. - Cô tặng bé ngoan cho trẻ. - Cô động viên, nhắc nhở những trẻ còn lại, tặng bé ngoan cho trẻ. - Vui liên hoan văn nghệ + Hát: Cho tôi đi làm mưa với, sau mưa, nắng sớm... + Đọc thơ: Bình minh trong vườn, nắng bốn mùa, mưa rơi... * Chơi tự chọn: Trẻ vào các góc chơi theo ý thích	- Trẻ chơi trò chơi - Trẻ hát. - Trẻ trò chuyện cùng cô. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ cùng nhau thực hành. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hát. - Trẻ nhắc lại. - Trẻ nhận BN. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ liên hoan VN. - Trẻ chơi
--	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....

.....

Đánh giá của ban giám hiệu

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tân Tiến, ngày..... tháng..... năm 2025

KẾ HOẠCH TUẦN II

Chủ đề nhánh: Một số hiện tượng tự nhiên
Thời gian thực hiện: 1 tuần (từ ngày 07/04 – 11/04/2025)

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Biết một số các hiện tượng tự nhiên như: Nắng, mưa, sấm, sét, bão, cầu vồng, sương mù... Biết các mùa, thứ tự các mùa trong năm và sự thay đổi hiện tượng tự nhiên theo mùa.
- Trẻ biết tập bài tập thể dục sáng theo nhịp đếm.
- Trẻ biết tên các góc chơi, biết một số đồ dùng đồ chơi ở các góc, biết cách chơi các trò chơi trong các góc.
- Trẻ biết được các tiêu chuẩn để đạt bé ngoan trong ngày và tiêu chuẩn để đạt bé ngoan trong tuần.

2. Kỹ năng.

- Biết nói lên những điều trẻ quan sát thấy và nhận xét được, biết trao đổi thảo luận cùng người lớn, các bạn về sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật, cây cối và hiện tượng thiên nhiên xảy ra xung quanh
- Trẻ tập đúng các động tác và tập các động tác nhịp nhàng theo nhịp đếm của cô.
- Chơi đúng nội dung chủ đề, thể hiện được vai chơi một cách sáng tạo, liên kết được với những nhóm chơi khác.

- Trẻ biết tự nhận xét về bản thân, về bạn, kể được những công việc đã làm được và chưa làm được của bản thân và của bạn.

3. Thái độ.

- Biết ảnh hưởng của thời tiết – mùa đến sức khỏe của con người, cảnh vật, cây cối và cách phòng tránh dịch bệnh, giữ gìn sức khỏe, không nên đến gần những nơi nguy hiểm.
- Trẻ hứng thú luyện tập, yêu thể dục, thể thao.
- Trẻ đoàn kết trong khi chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.
- Trẻ có ý thức phân đấu vươn lên và giúp bạn cùng tiến bộ. Trẻ vui vẻ khi được tặng cờ, bé ngoan.

II. Chuẩn bị

- Tranh ảnh về các hiện tượng tự nhiên như: Nắng hạn, mưa lũ, bão lụt, cầu vồng, sấm, chớp, động đất...một số câu hỏi, bài thơ, bài hát, ca dao, tục ngữ, câu chuyện về chủ đề ...
- Sân tập sạch sẽ, xắc xô..
- Đồ dùng đồ chơi phục vụ các góc:
- + Góc phân vai: Đồ dùng để ăn, uống, nấu, bộ đồ bác sĩ, các loại rau củ quả...
- + Góc xây dựng: Gạch, khối hộp, cây xanh, hàng rào, ...
- + Góc học tập: Tranh ảnh, giấy màu, bút sáp, thẻ chữ cái, chữ số, tranh tuyên về chủ đề.
- + Góc nghệ thuật: Đài đĩa, mũ múa, xắc xô, ...
- + Góc thiên nhiên: Cát, nước, cây xanh, bình tưới,...
- Bảng bé ngoan, cờ, phiếu bé ngoan.

III. Tổ chức hoạt động

Ngày Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	* Đón trẻ - Cô đến sớm mở cửa thông thoáng phòng học - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe, học tập của trẻ. - Cho trẻ chơi tự do trong lớp - Cô mở các bài hát về chủ đề cho trẻ nghe.				
Trò chuyện	* Trò chuyện - Các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào. + Bây giờ đang là mùa gì. + Một năm có mấy mùa. + Đó là những mùa nào. + Hãy kể tên và đặc điểm của mùa đó. - Sinh hoạt của bé và mọi người, con vật...trong từng mùa như thế nào? - Con thấy những thay đổi gì trong từng mùa. (Thời tiết, các hiện tượng...) - Tâm trạng của con hôm nay như thế nào. Con đã làm gì ngày hôm qua. Các bạn trong lớp có tâm trạng như thế nào?				

Thể dục sáng	- Cho trẻ nghe hát bài “Quốc ca” vào sáng thứ hai. + Cho trẻ đọc 5 điều Bác Hồ dạy. -> Giáo dục trẻ học tập theo gương của Bác Hồ, luôn chăm ngoan, học giỏi, sống hòa thuận, đoàn kết, chia sẻ, yêu nước, yêu người và trở thành công dân tốt cho tương lai... * Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó cho trẻ đứng thành hàng ngang. * Trọng động: Tập kết hợp theo nhạc bài hát “<i>You’re Happy</i>” + Hô hấp: Hít vào thở ra(3L) + Tay: 2 tay đưa ra trước rồi lên cao. + Bụng: 2 tay lên cao nghiêng người sang 2 bên. + Chân: Bước 1 chân ra trước *Hồi tĩnh - Đi nhẹ nhàng 1-2 phút với bài hát “Em là gió” đi về lớp.				
Chơi ngoài trời	NGHỈ GIỜ TỔ HÙNG VƯƠNG 10/03	- Trò chuyện về cát. - Trò chơi: Mèo đuổi chuột.	- Thí nghiệm tan, không tan. - Trò chơi: Nhảy qua suối nhỏ	- Thí nghiệm núi lửa phun trào - Trò chơi: Trời nắng trời mưa	- Chơi với dây - Trò chơi: Kéo co.
Chơi tự do: Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, cô bao quát trẻ.					
Hoạt động học	NGHỈ GIỜ TỔ HÙNG VƯƠNG 10/03	Truyện Giọt nước tí xíu	Toán Gọi tên các thứ trong tuần	LQCC g, y.	Âm nhạc - DVĐM: Nắng sớm - NH: Cho tôi đi làm mưa với. - TCÂN: Nghe giai điệu đoán tên bài hát.
*Trò chuyện: - Cho trẻ hát “Cho tôi đi làm mưa với” + Các con vừa hát bài hát gì? Mưa mang đến cho chúng ta cái gì? Con nhìn thấy nước có ở những đâu? Vào mùa nào thì thường có mưa Rào. - Cô trò chuyện với trẻ về nước thời tiết mùa hè hay có mưa rào cây cối phát triển.... - GD trẻ biết giữ gìn nguồn nước sạch... - Cô cùng trẻ thống nhất trò chơi ở các góc với chủ đề bé với nước và mùa hè. + Góc trải nghiệm (steam): Làm thí nghiệm về sự hoà tan, sự bay hơi, sự ngưng tụ của hơi nước... Các trò chơi với nước.					

Chơi, hoạt động ở các góc	+ Góc nghệ thuật: Vẽ, xé, dán các nguồn nước dùng hàng ngày. Các phương tiện giao thông trên nước, các môn thể thao nước, các con vật, cây sống dưới nước. + Góc thư viện: Suu tầm và xem tranh ảnh, trò chuyện về các nguồn nước, tác dụng, ích lợi của nước, nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước, các giữ gìn và tiết kiệm nước sạch và làm sạch tranh từ hoạt động tạo hình. + Góc xây dựng: Xây ao cá Béc Hồ, xây bể bơi, xây tháp nước, xây đài phun nước. + Góc phân vai: Chơi gia đình, nấu ăn, ăn uống, tắm rửa, giặt, chơi cửa hàng bán nước mắm, dấm, nước giải khát. + Góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá cho cây, thí nghiệm gieo hạt có nước và không có nước. * Cho trẻ lấy kí hiệu vào các góc chơi. - Cô nhắc trẻ có ý thức khi chơi. Muốn đổi vai chơi phải thỏa thuận và đổi kí hiệu cho bạn. - Cô bao quát, tham gia chơi cùng trẻ. Hướng dẫn, gợi ý trẻ chơi. * Kết thúc: - Cô lắc xắc xô, hát “Bạn ơi hết giờ rồi”, cho trẻ cất đồ chơi				
Chơi, hoạt động theo thích	- Trò chơi: Chi chi chành chành NGHỈ GIỜ TỔ HÙNG VƯƠNG 10/03	- Trò chơi: Nu na nu nống. - Dạy trẻ kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu.	- Trò chơi: Xỉ cá mè - Thực hành chăm sóc cây sử dụng tiết kiệm nước.	- Trò chơi: Lộn cầu vòng - Bé làm sách tranh về biến đổi khí hậu.	- Trò chơi: Tập tầm vông - Lao động vệ sinh - Nêu gương cuối tuần
Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích ở các góc					
Nêu gương cuối ngày	- Ổn định tổ chức: Cho trẻ xúm quanh cô hát bài hát: “Hoa bé ngoan”. - Nhận xét bình cờ: + Cho trẻ nêu những việc làm tốt trong ngày. + Hỏi trẻ trong ngày có những trẻ nào làm được việc tốt. + Cô phát cờ lần 1: Những bạn xuất sắc nhất và mời trẻ lên nhận cờ. + Cô nhận xét trẻ còn lại, khuyến khích động viên trẻ và mời những trẻ chưa được nhận cờ lên nhận lần 2. - Kết thúc: Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.				
Vệ sinh trả trẻ	- Cô nhắc trẻ cất dọn đồ chơi, vệ sinh cá nhân. - Nhắc nhở trẻ lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào người thân, - Trao đổi về tình hình học tập cũng như sức khỏe của trẻ ở lớp trong ngày. - Nhắc nhở trẻ chấp hành luật lệ ATGT khi tham gia GT				

KẾ HOẠCH NGÀY
Thứ hai, ngày 07 tháng 04 năm 2025
NGHỈ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG 10/03

Thứ ba, ngày 08 tháng 04 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết tên truyện, tên các nhân vật trong truyện: Giọt nước Tí Xíu và những người bạn, ông Mặt trời, mẹ Biển Cả, mây, gió... Trẻ biết một số đặc điểm thời tiết và hiện tượng tự nhiên: trời nắng, trời mưa, trời nhiều mây, gió ... biết cách ứng phó phù hợp với thời tiết: khi trời nắng, khi trời mưa.
- Trẻ nói lên được đặc điểm của cát qua tiếp xúc với cát. Trẻ có kỹ năng quan sát, diễn tả cảm xúc của mình, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ. Củng cố và rèn luyện cho trẻ kỹ năng tự phục vụ: chuẩn bị đồ dùng, tự mặc áo mưa, sử dụng ô, gấp áo mưa, cất đồ dùng gọn gàng; phát triển các năng lực hoạt động nhóm, chơi hợp tác theo nhóm, khả năng sáng tạo
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và các bạn.

II. Chuẩn bị.

- Cát, xô nước, bình tưới, thùng rác
- Khung rối bóng, hình ảnh nhân vật rối. Tranh vẽ dùng để đàm thoại, Sân khấu rối và các loại rối
- Đồ dùng đi mưa: Ba lô ,áo mưa, ô, mũ, nón...

III. Tiến hành

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
1. Chơi ngoài trời. a. Trò chuyện về cát. - Các con hãy xắn cao tay áo lên và cùng chơi trò chơi nhé. - Các con có biết đây là gì không? - Hôm nay cô sẽ cho các con chơi với cát nhé! - Khi chơi các con cần chú ý điều gì? Để làm gì? - Cô cho trẻ chơi với cát. Vừa rồi các con đã trải nghiệm về cát. Con có nhận xét gì về cát? + Khi sờ cát con thấy như thế nào? Cát có màu gì? Cát có ở những đâu? Cát dùng để làm gì? + Khi chơi với cát các con chú ý điều gì? + Khi chơi xong các con phải làm gì nhỉ? * Cô khái quát lại: Hạt cát rất nhỏ, có hạt màu nâu, có hạt màu vàng. Cát thường được dùng để xây nhà, làm đường và có rất nhiều trò chơi thú vị về cát. Nhưng khi hạt cát khô, nhẹ, gặp gió rất dễ bay. Khi chơi với cát các con không được dụi tay vào mắt, bôi bẩn lên quần áo,	- Trẻ trả lời. - Trẻ chơi với cát - Trẻ trả lời. - Trẻ nhận xét. - Trẻ lắng nghe.

lên đầu. Vì như thế rất dễ mất vệ sinh gây ra đau mắt, viêm tai, viêm mũi....ảnh hưởng đến sức khỏe.

b. Trò chơi: Mèo đuổi chuột.

- Cô nêu CC, LC. Cho trẻ chơi 2-3 lần.

c. Chơi tự do.

- Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài. Cô bao quát trẻ.

2. Hoạt động học.

Truyện “Giọt nước tí xiu”

1. Gây hứng thú

- Cô giáo đóng làm nàng tiên mưa, thổi bong bóng
- Trò chuyện cùng trẻ
- Các con có biết mưa có từ đâu không?
- Thế các con có biết vì sao lại có mưa không?
- Để biết rõ hơn về điều này cô sẽ kể cho các con nghe câu chuyện “Giọt nước tí xiu” của tác giả Nguyễn Linh. Vậy các con hãy ngồi nhẹ nhàng xuống để nghe cô kể nào.

2. Trọng tâm

* Lần 1: Cô kể diễn cảm câu chuyện “Giọt nước tí xiu” kết hợp thể hiện cử chỉ, điệu bộ.

+ Cô vừa kể các con nghe truyện gì? Của tác giả nào?

* Lần 2: Cô kể chuyện bằng rối bóng

+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện “Giọt nước Tí Xiu” rồi. Cô đố các con trong câu chuyện có những nhân vật nào?

- Các con có biết bạn Tí Xiu là ai không?

- Tí Xiu có nghĩa là như thế nào nhỉ?

- Bạn nào giỏi lên chọn hình ảnh giọt nước Tí xiu nào?

- Thì ai xuất hiện nhỉ?

- Bạn nào giỏi lên chọn hình ảnh ông mặt trời nào?

- Và ông mặt trời đã nói gì với Tí Xiu?

- Giọng nói của ông mặt trời như thế nào?

- Ai nói lại được giọng của ông mặt trời nào.

- Tí Xiu đã nói gì với ông mặt trời?

- Ông mặt trời đã trả lời tí xiu ra sao?

- Ông mặt trời đã làm thế nào để Tí Xiu biến thành hơi.

- Cô đố các con, sau khi chào mẹ Biển cả, Tí Xiu và các bạn đã hợp thành gì và bay đi đâu?

- Tí Xiu đã reo lên như thế nào? Ai có thể reo vui giống Tí Xiu nào?

- Khi thấy rét Tí Xiu và các bạn đã làm gì?

- Vậy Sau khi sấm sét nổi lên, gió thổi mạnh hơn thì điều gì đã xảy ra?

- Các con vừa nghe câu chuyện rồi, các con có biết vì

- Trẻ chơi.

- Trẻ chơi đoàn kết.

- Trẻ chú ý lên cô

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

sao có mưa không? -> Các con ạ, Mưa rất cần thiết cho sự sống của muôn loài, nếu không có mưa cỏ cây sẽ khô héo, đất đai cần cỗi và ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống của con người. Nhưng nếu mưa nhiều quá thì sẽ gây ra nhiều tác hại xấu như lũ lụt, xói mòn đất.... Vì vậy chúng ta hãy bảo vệ sự sống của chúng ta bằng cách không xả rác thải ra môi trường và chung tay bảo vệ rừng các con nhé. * Lần 3: Diễn rối - Cô diễn rối cho trẻ xem. 3. Kết thúc Các con có biết màn múa rối vừa rồi được chuyển từ câu chuyện gì không? - Nhận xét, tuyên dương 3. Chơi, hoạt động theo ý thích. * Trò chơi: Nu na nu nống - Cô cho trẻ nhắc lại LC, CC. Cô cho trẻ chơi 3-4 lần. * Dạy trẻ kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu. - Cô giới thiệu buổi dã ngoại ngày hôm nay. - Trao đổi, gợi ý trẻ kể các đồ dùng đã chuẩn bị. - Đưa ra cho trẻ các tình huống thời tiết có thể gặp phải để trẻ phán đoán, đưa ra các cách giải quyết của mình. - Cô chốt: Khi tham gia hoạt động ngoài trời, nếu trời mát mẻ, chúng có mưa các con cần phải sử dụng mũ, nón, ô, hoặc áo mưa để bảo vệ và giữ gìn sức khỏe. + Quan sát thời tiết, dạy trẻ cách ứng phó với biến đổi thời tiết - Cô và trẻ cùng đi dạo quanh sân trường. Trò chuyện về thiên nhiên, thời tiết, về quang cảnh xung quanh: + Con thấy thời tiết hôm nay như thế nào? + Con thấy xung quanh mình có những gì? - Tạo tình huống trời bắt đầu mưa, Hỏi trẻ thời tiết có gì thay đổi? - Trời mưa, các con cần phải làm gì? + Cô căng bạt và cho trẻ tránh mưa trong tấm bạt lớn + Cho trẻ đưa ra những cách xử lý khi gặp trời mưa. Cô chính xác lại những nơi có thể trú ẩn an toàn khi trời mưa, giáo dục trẻ tránh những nơi trú ẩn không an toàn như dưới gốc cây to, dưới nơi có cột điện... - Muốn đi tiếp, mà không bị ướt thì con sẽ làm gì? - Cô tổng hợp lại những đồ dùng có thể che mưa: mũ, nón, áo mưa, ô... Trong những đồ dùng này, con thấy sử dụng đồ dùng nào thì tốt nhất?	- Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ đoán những tình huống có thể xảy ra - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời
--	---

+ Cho trẻ lấy đồ dùng chuẩn bị cho buổi dã ngoại để ứng phó với cơn mưa: Cho trẻ mặc áo mưa, bật ô che mưa, đội mũ... + Giáo dục để trẻ biết khi gặp cơn mưa cần làm gì? Giáo dục trẻ khi trời mưa không tránh mưa dưới cây to, không sử dụng các đồ dùng điện như tivi, máy tính, điện thoại - Cô cho trẻ tiếp tục thăm quan khu vườn, đi dạo. - Cô tạo tình huống trời tạnh mưa, cho trẻ cất ô, mũ, áo mưa...gọn gàng. * Chơi tự chọn. - Cô cho trẻ chơi ở các góc chơi. Cô bao quát trẻ.	- Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ chơi.
---	--

4. *Nêu gương cuối ngày*

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

** Hoạt động trong ngày của trẻ:*

.....

.....

.....

** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:*

.....

** Trao đổi với phụ huynh*

.....

.....

Thứ tư, ngày 09 tháng 04 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết được 1 vài chất tan và chất không tan trong nước. Trẻ biết gọi tên các thứ trong tuần. Trẻ biết đặc điểm và tầm quan trọng của nước đối với cây cối và con người.
- Trẻ biết làm thí nghiệm với các chất tan và chất không tan trong nước. Rèn kỹ năng ghi nhớ. Có kỹ năng chăm sóc cây cối, sử dụng nước tiết kiệm.
- Hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn.

II. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: 1 hộp quà; 3 cái cốc; 3 cái đĩa đựng đường, muối, cát có thìa sẵn; đựng 1 chai nước; 1 số chất tan khác: bột mì, mì chính, 1 số chất không tan trong nước: cát, đá, dầu ăn. Đồ dùng của trẻ: 3 cái cốc có đánh số 1, 2, 3. 3 đĩa đường, muối, cát. Mỗi đĩa 1 cái thìa. 1 đĩa đựng thìa sạch, 1 chai nước lọc. Sân trường, đồ chơi ngoài trời...
- Một số loại lịch, hình tròn màu
- Bộ đồ dùng chăm sóc cây cối, các chậu cây.

III. Tiến hành

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
1. Chơi ngoài trời * Thí nghiệm tan, không tan.	- Trẻ chú ý.

- Tạo tình huống xuất hiện món quà, hướng trẻ vào hoạt động - Với những đồ dùng này chúng mình sẽ dự định làm gì? - Các chất này nếu bỏ vào nước hiện tượng gì sẽ xảy ra? - Cái gì sẽ tan trong nước và không tan trong nước? Trẻ chia 5 nhóm cùng làm thí nghiệm với cô Cô cho trẻ làm thí nghiệm với từng chất: <i>* Thí nghiệm với đường:</i> Lấy chiếc cốc ly số 1 ra cầm chai nước rót nước ra ly. - Xúc 1 thìa đường cho vào cốc! Cầm thìa cô đã chuẩn bị sẵn và khuấy đều lên. Khi khuấy nước chúng mình khuấy như thế nào? Khuấy một lúc thì chuyện gì sẽ xảy ra? Điều đó chứng tỏ đường như thế nào? - GD trẻ sử dụng đường vừa phải <i>* Thí nghiệm với muối:</i> Làm tương tự như thí nghiệm với đường. <i>* Thí nghiệm với cát:</i> - Nào chúng mình cùng làm thí nghiệm với cát nhé! - Sau thời gian khuấy nước chúng mình nhìn trong cốc thấy gì? Điều đó chứng tỏ điều gì? + Ngoài đường và muối tan trong nước còn cái gì tan trong nước nữa? - Còn cái gì không tan trong nước nào? - Hàng ngày chúng mình dùng nước để làm gì nữa? - GD trẻ: Nước không chỉ có ích đối với con người mà nước còn có ích với tất cả mọi vật đấy! Để bảo vệ nước chúng mình phải làm gì? Khi sử dụng nước chúng mình phải sử dụng như thế nào để tiết kiệm nước? - Cô khái quát lại. * Trò chơi: Nhảy qua suối nhỏ. - Cô nêu luật chơi, cách chơi và cho trẻ chơi. * Chơi tự do. - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, cô bao quát trẻ. 2. Hoạt động học Toán: Gọi tên các thứ trong tuần. a. Gây hứng thú - Cho trẻ hát bài hát “Cả tuần đều ngoan” - Trò chuyện về nội dung bài hát, hướng trẻ vào hoạt động. b. Trọng tâm. * Ôn các buổi trong ngày - Cô cho trẻ chơi trò chơi “Ô cửa bí mật”. - Cô nêu cách chơi và cho trẻ chơi.	- Trẻ đưa ra ý tưởng. - Trẻ về các nhóm - Trẻ thực hiện. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện và trả lời. - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ chơi - Trẻ hát cùng cô và bạn - Trẻ chơi trò chơi
---	---

- Chúng mình xếp những ngày chúng mình đi học xuống hàng dưới nào. - Vậy còn 2 ngày ở trên là ngày gì? Chúng mình được làm gì vào 2 ngày này? *Cô chốt lại: Một tuần có 7 ngày, từ thứ 2, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu, thứ bảy, rồi đến chủ nhật. Sau ngày chủ nhật được nghỉ, chúng ta lại bắt đầu một tuần học mới là ngày thứ hai đây các con ạ. + Chúng mình được nghỉ học ngày nào? - Chúng mình cắt 2 ngày thứ 7 và chủ nhật giúp cô nào. + Hôm nay là thứ 5 thì ngày mai là thứ mấy? - Cô cho trẻ cắt dần đồ dùng. * Làm quen với các loại lịch - Có cách nào để chúng mình biết được ngày chúng mình phải đi học và ngày được nghỉ nhỉ? - Cho trẻ tìm quanh lớp xem có quyển lịch nào không? - Cô giới thiệu cho trẻ các loại lịch. * Trò chơi củng cố: Trò chơi: Đội nào nhanh hơn - Cô nêu LC, CC, tổ chức cho trẻ chơi - nhận xét và công bố kết quả. 3. Chơi, hoạt động theo ý thích * Trò chơi: Xỉa cá mè - Cô nêu LC, CC, cho trẻ chơi 2-3 lần. * Thực hành chăm sóc cây và sử dụng tiết kiệm nước: - Cho trẻ hát “Em yêu cây xanh” trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát, ích lợi của cây xanh - GD trẻ biết yêu quý và chăm sóc bảo vệ cây xanh. - Cho trẻ thực hành công tác chăm sóc cây, nhổ cỏ dưới gốc cây và tưới cây. - Cô GD trẻ khi tưới cây sử dụng tiết kiệm nước. * Chơi tự chọn: - Cô cho trẻ chơi ở các góc mà trẻ thích. Cô bao quát trẻ. 4. Nêu gương cuối ngày	- Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chơi TC. - Trẻ hát và trò chuyện cùng cô. - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hành. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi đoàn kết.
---	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....

.....

Thứ năm, ngày 10 tháng 04 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ nhận biết được núi lửa, và quá trình xảy ra núi lửa qua thí nghiệm núi lửa phun trào; Trẻ biết được khi cho dấm vào chai chứa packingsoda thì sẽ xủi bọt lên giống như núi lửa đang phun trào. Trẻ nhận biết chữ cái g, y, cấu tạo và phát âm đúng chữ cái g - y. Trẻ biết được sự thay đổi của khí hậu, biết được một số tác động của biến đổi khí hậu đối với con người và môi trường sống.
- Trẻ có kỹ năng quan sát, phán đoán, suy luận; Trẻ có kỹ năng khéo léo khi làm thí nghiệm, kích thích tính tò mò và ham hiểu của trẻ. Trẻ có kỹ năng phát âm, so sánh, phát triển ngôn ngữ mạch lạc. Rèn kỹ năng ghi nhớ, quan sát, sự nhanh nhẹn khi tham gia các hoạt động.
- Trẻ tích cực tham gia hoạt động cùng cô và các bạn. Trẻ tích cực hứng thú tham gia các hoạt động làm quen chữ cái g - y. Trẻ tham gia sôi nổi, tích cực; Có ý thức chung tay bảo vệ môi trường.

II. Chuẩn bị

- Sân chơi thoáng mát, sạch sẽ, Giáo dục trẻ không lên tự ý sử dụng dấm, packingsoda, nước rửa bát,..khi chưa được sự đồng ý của người lớn
- PowerPoint chữ cái g - y. Đồ dùng, đồ chơi: thẻ chữ, thẻ số, đường zíc zắc, thẻ chữ cái rời
- Hình ảnh về hoạt động con người chung tay bảo vệ môi trường. Tranh về các hành vi làm ảnh hưởng tới môi trường: Đốt rơm rạ, chặt cây phá rừng, vứt rác xuống sông ngòi... kéo, keo, băng dính...

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời *Hoạt động 1: Thí nghiệm núi lửa phun trào - Cô cho trẻ hát bài hát: “Điều kì diệu quanh ta” - Các con vừa được hát bài hát gì? - Trong bài hát nói đến điều gì? =>Trong cuộc sống của chúng ta có vô vàn những điều kì diệu các con ạ. Và ngày hôm nay, cô cũng mang đến 1 điều kì diệu để tặng cho chúng mình đây. Hôm nay cô đã chuẩn bị rất nhiều đồ dùng để cùng làm thí nghiệm với chúng mình đây. Bây giờ các con hãy cùng khám phá với cô xem chúng mình có gì nhé. * Quan sát gọi tên đồ dùng: - Cô có gì đây? (bột Baking soda) - Đúng rồi đây Tí nữa cô sẽ cho các con làm thí nghiệm với bột này nhé.! - Thế còn đây là gì nữa? À đây là màu thực phẩm để nhuộm màu các món ăn hay còn tạo ra các màu sắc khác nhau đây các con ạ. - Ngoài ra cô còn có gì nữa? (nước rửa bát).	- Trẻ hát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời

Đúng rồi, đây là nước rửa bát mà ở nhà chúng mình thường dùng để rửa bát, rửa chén đấy. - Tiếp theo cô còn có gì nữa đây? - Dấm có vị như thế nào? Có ai đã thử nếm dấm bao giờ chưa? - À dấm có vị chua và dấm thường được sử dụng chế biến các món ăn đấy. - Còn đây là chai nhựa thường dùng để đựng nước nhưng hôm nay trong chai này có gì không? Tí nữa các con sẽ được sử dụng chai nhựa này để làm thí nghiệm nhé. - Ngoài ra cô còn chuẩn bị cái phễu để các con đổ baking soda vào chai khỏi bị vãi ra ngoài và chiếc đũa để chúng mình khuấy lên đấy ! - Từ những đồ dùng này, hôm nay cô và các con sẽ cùng làm thí nghiệm mang tên: Núi lửa phun trào (Trẻ yeahhhhhhhhhhhh) * Cô hướng dẫn trẻ cách làm. - B1: (Cho packing soda vào chai) Đầu tiên, cô sẽ lấy 1 chai nhựa không đựng gì, sau đó cô lấy thìa cô xúc 7 thìa bột baking soda vào chai. - B2: (Cho màu thực phẩm vào chai) Tiếp đến cô lấy màu thực phẩm nhỏ vào chai 6 giọt. Theo các con chúng ta cho màu thực phẩm vào để làm gì? - Để biết được điều gì sẽ xảy ra khi cô cho màu thực phẩm vào chai nước thì nán nữa các con cùng quan sát nhé! - B3: (Cho nước rửa bát vào chai) Tiếp theo, cô cho gì đây các con? (Nước rửa bát). Vậy theo các con chuyện gì sẽ xảy ra khi cô cho nước rửa bát vào trong chai? (Nước rửa bát có biến đổi màu không?) Cô cho nước rửa bát vào chai, các con nhớ tay phải giữ chắc chai để không bị đổ nhé. Sau đó các con sẽ lấy chiếc đũa khuấy đều lên, lúc này các con thấy điều gì xảy ra? À nước rửa bát chuyển sang có màu của màu thực phẩm đúng không nào, và đặc biệt nước rửa bát có chất tạo bọt nữa đấy. - Các con thấy có kì diệu không? - Không chỉ dừng lại ở đây. Cô Liên còn có 1 điều rất là thú vị nữa đấy. Chúng mình tập trung quan sát lên cô nhé. - B4: (Chụp mô hình núi lửa) - Các con ơi cô còn có gì nữa đây? - Có bạn thì bảo cái mũ, ai có ý kiến khác ngoài cái mũ nào?	- Trẻ quan sát trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ lắng nghe.
---	--

- Bây giờ cô sẽ chụp mô hình này vào cái chai mà cô đã cho nguyên liệu. Các con có thấy giống núi lửa không? - Thế núi lửa đã hoạt động chưa? - À để cho núi lửa này hoạt động, theo các con phải làm như thế nào? -B5: (Đổ dấm vào chai) - Cô thấy lớp chúng mình đưa ra được rất nhiều ý kiến khác nhau, để biết được điều kì diệu gì sẽ xảy ra, cô mời các con cùng về nhóm làm thí nghiệm nhé. Khi về nhóm chúng mình hết sức cẩn thận tránh bị đổ, vỡ nhé! Và các con phải nhớ các bước: 1. Đổ paking soda vào chai. 2. Cho màu thực phẩm vào. 3. Cho nước rửa bát vào. 4. Chụp mô hình núi lửa. * Cô cho trẻ về nhóm làm thí nghiệm. - Trẻ bắt đầu tự làm thí nghiệm - Cô bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ chậm. - Cô cho trẻ làm thí nghiệm, cô đến từng nhóm hỏi kết quả sau khi trẻ làm. - Cô mời các nhóm mang kết quả thí nghiệm lên đây nào. - Cô cho trẻ quan sát kết quả của 5 nhóm rồi nêu nhận xét. + Các con vừa làm thí nghiệm gì? Chuyện gì xảy ra khi các con cho giấm vào mô hình núi lửa. (Các con đều thấy là bọt phun lên giống như núi lửa đúng không nào? Nhưng liệu khi cô cho dấm vào mô hình núi lửa có phun lên giống như vậy không. Mời các con chú quan sát lên đây nhé.) * Cô làm lại thí nghiệm và giải thích hiện tượng. - Cô đổ dấm vào trong mô hình. Khi cô đổ dấm vào mô hình đã có các nguyên vật liệu như: bột paking soda, nước rửa bát, màu thực phẩm, lúc này bột paking soda và dấm có axit sẽ phản ứng với nhau và sủi lên và tạo thành núi lửa phun trào đấy. Các con có thấy thí nghiệm của cô có giống thí nghiệm của các con không? * Giáo dục: Các con à nước rửa bát, dấm và bột paking soda là những thứ mà chúng mình rất hay gặp trong cuộc sống đấy. Nhưng khi chẳng may chúng mình uống phải dấm hay chúng mình nghịch nước rửa bát hoặc paking soda sẽ gây nguy hiểm đến sức khỏe của chúng mình đấy. Vì vậy các con tuyệt đối không được tự do dùng khi chưa được sự cho phép của người lớn nhé, các con nhớ chưa nào? - Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương, khen ngợi trẻ.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ lấy đồ dùng - Trẻ làm thử nghiệm - Trẻ lắng nghe.
---	---

*Hoạt động 2: Trò chơi: Kéo co - Cô cho trẻ nhắc lại LC, CC, cho trẻ chơi 3-4 lần. *Chơi tự do. - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, cô bao quát trẻ 2. Hoạt động học: LQCC: g, y * Hoạt động 1: Gây hứng thú - Xin nhiệt liệt chào mừng tất cả các bé đã đến với chương trình “<i>Bé vui học chữ</i>” của chúng ta ngày hôm nay. - Đến tham dự với chương trình chúng ta ngày hôm nay, xin trân trọng giới thiệu có 3 đội chơi rất thông minh, nhanh trí, xinh đẹp, đó là: - o Mặt trời - o Cầu vồng - o Mây xanh - Và cô là cô giáo Nguyễn Liên sẽ đồng hành cùng chúng ta trong chương trình ngày hôm nay. *Hoạt động 2: Làm quen chữ cái g, y - Ngay sau đây chúng ta cùng lên đây với cô và lắng nghe cô kể câu chuyện thiết kế bằng AI về “<i>Hành trình chữ cái</i>” (Cô kể câu chuyện). - Nhà thông thái tặng cho các con bức tranh vẽ. - Đây là bức tranh gì? - Các con có biết mây và gió nói về những hiện tượng gì? - Mây và gió là các hiện tượng thời tiết xung quanh chúng ta, nên hằng ngày các con khi ra ngoài trời nhớ đội mũ và mặc áo để bảo vệ sức khỏe của mình nhé. - Dưới bức tranh có cụm từ “mây và gió”. - Cụm từ “mây và gió” gồm bao nhiêu chữ cái tạo thành? - Bạn nào cho cô biết những chữ cái đã học nào? - Tiếp theo chương trình, chúng ta cùng nhau khám phá chữ cái g, y. Các bạn đã sẵn sàng chưa? * Chữ g - Theo các con đây là chữ cái gì? - Cô giới thiệu chữ cái g. Và đây là chữ cái g in thường. - Đến với chương trình ngày hôm nay cô cũng có mang đến 1 món quà đó là chữ cái g. - Cô phát âm mẫu chữ cái g. - Hỏi trẻ cách phát âm. - Khi phát âm chữ cái g miệng sẽ mở vừa, đẩy hơi từ họng phát ra thành tiếng "gờ". - Trẻ phát âm: cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân. (Cô chú ý cách phát âm để sửa sai cho trẻ). - Trẻ khám phá chữ cái g. - Trẻ sơ nêu nhận xét về chữ cái g.	- Trẻ chơi. - Trẻ chơi an toàn. - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ phát âm
--	---

- Chữ cái g có cấu tạo từ những nét gì? - Phân tích cấu tạo: Chữ g gồm 2 nét: 1 nét cong tròn khép kín ở bên trái và 1 nét móc dưới ở bên phải nét cong tròn. - Cô cho cả lớp nói cấu tạo. - Cô giới thiệu các kiểu chữ cái g: chữ cái G in hoa, chữ cái g in thường, chữ cái g viết thường. - Cho trẻ phát âm các kiểu chữ cái. - Các kiểu chữ cái g tuy có cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là "gờ". (Trẻ phát âm "gờ"). * Chữ y - Theo các con đây là chữ cái gì? - Cô giới thiệu chữ cái y. Và đây là chữ cái y in thường. - Cô giới thiệu món quà của cô là chữ y in thường. - Cô phát âm mẫu chữ cái y. - Hỏi trẻ cách phát âm. - Khi phát âm chữ cái y: Miệng mở vừa, đầu lưỡi chạm hàm răng dưới, đẩy hơi ra và phát âm thành tiếng “y”. - Trẻ phát âm: cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân. (Cô chú ý cách phát âm để sửa sai cho trẻ). - Trẻ khám phá chữ cái y. - Trẻ sơ nêu nhận xét về chữ cái y. - Chữ cái y có cấu tạo từ những nét gì? - Phân tích cấu tạo: Chữ y gồm 2 nét: 1 nét xiên ngắn ở bên trái và 1 nét xiên dài ở bên phải nối nét xiên ngắn. - Cô cho cả lớp đọc cấu tạo. - Cô giới thiệu các kiểu chữ cái y: Chữ cái Y in hoa, chữ cái y in thường, chữ cái y viết thường. - Cho trẻ đọc các kiểu chữ cái. - Các kiểu chữ cái y tuy có cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là “y”. (Trẻ phát âm “y”). *So sánh: + Điểm giống: Đều có 2 nét. + Khác nhau: - Chữ y: có một nét xiên ngắn ở bên trái và một nét xiên dài bên phải nối nét xiên ngắn. - Chữ g: có một nét cong tròn khép kín ở bên trái và một nét móc dưới ở phía bên phải của nét cong tròn. - Cô chiếu chữ g và chữ y cho trẻ đọc lại một lần nữa. - Trò chơi: Đuổi hình bắt chữ siêu tốc Các con quan sát trên màn hình và phát âm đúng chữ cái. (có các chữ cái đã học và chữ cá g, y) - Liên hệ thực tế: - Các con hãy tìm chữ cái g (y) có trong lớp mình? - Ngoài ra chữ cái g và chữ cái y có ở đâu nữa?	- Trẻ trả lời - Trẻ nói cấu tạo - Trẻ phát âm - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ phát âm - Trẻ trả lời - Trẻ nói cấu tạo - Trẻ đọc - Trẻ so sánh - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ tìm - Trẻ trả lời
--	---

- Cô giới thiệu các chữ cái g, chữ cái y có trong tên của các con, có trong bảng hiệu, bảng rôn,... - Có bạn nào biết tiếng anh chữ g, y được phát âm như nào không? *Trò chơi: Về đồ chữ (cả lớp luyện tập) - Trẻ lựa chọn cho mình mỗi bạn hai tay 2 thẻ chữ cái g – y, sau đó đi thành vòng tròn, lắng tai nghe cô đọc về. Cô đọc các bài về về chữ cái g, y và một số chữ cái đã học. - Kết thúc bài về các con hãy nhanh tay giơ thẻ chữ cái là đáp án của câu về đó. Nếu bài về không có chữ trên tay cầm thẻ thì giờ Trẻ quan sát khẩu hình miệng lấy chữ cái: y, g và phát âm. - Cô bao quát, sửa sai cho trẻ. - Cô nhận xét – tuyên dương trẻ. (Chơi 2-3 lần) * Trò chơi Trò chơi 1: “Chữ cái đáng yêu” Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội. Nhiệm vụ mỗi đội là tạo chữ cái g và chữ cái y từ các nguyên vật liệu mở. - Đội mặt trời: Tạo chữ cái g, y từ hoa. - Đội cầu vồng: Tạo chữ cái g, y từ các nét sau đó trang trí chữ cái. - Đội mây xanh: Tạo chữ cái g, y từ cúc áo, bông... Luật chơi: Hoàn thành theo yêu cầu của cô. - Cô cho trẻ thực hiện. - Cô nhận xét tuyên dương trẻ. Trò chơi 2: Trò chơi đồng đội có tên “Tìm bạn thân” - Ở trò chơi này cô đã chuẩn bị cho mỗi bạn 1 mảnh ghép rời chữ cái khác nhau, mời các con đi lấy nào. - Nhiệm vụ của các con sẽ vận động theo lời bài hát, khi cô nói “Tìm bạn thân” thì các con phải tìm bạn và ghép thành chữ cái thích hợp. - Cô cho trẻ chơi 2, 3 lần (Cho trẻ đôi mảnh ghép) - Vừa rồi cô thấy các con chơi rất giỏi đấy. Và bây giờ anh em mình cùng cất đồ dùng đi nào. *Hoạt động 3: Kết thúc: Cô tuyên dương và tặng quà. - Cô cho chữ cái g – y bằng AI xuất hiện và nói: chúng mình đã hiểu và biết vị trí của chúng mình rồi. cảm ơn các nhà thông thái nhí của lớp 5TA nhé. Hẹn gặp lại. - Chương trình “<i>Bé vui học chữ</i>” với chủ đề “<i>Hiện tượng tự nhiên</i>” đến đây là kết thúc. Khi về nhà, các con hãy tìm và phát âm chữ cái g, y cho ông bà, bố mẹ nghe nhé! 3. Chơi, hoạt động theo ý thích * Trò chơi: Lộn cầu vồng - Cô cho trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi	- Trẻ phát âm - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ xem - Trẻ lắng nghe
--	---

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. * Bé làm sách tranh về biến đổi khí hậu. - Trẻ xem diễn kịch về “Bạn Trái Đất” - Cô cùng trẻ trò chuyện về sự biến đổi khí hậu - Nguyên nhân gì gây ra biến đổi khí hậu? * <i>Tìm hiểu nguyên nhân gây ra ô nhiễm không khí</i> - Khi khói thải từ các nhà máy, khu công nghiệp thải trực tiếp lên bầu trời, trời như thế nào? + Vậy nếu con người hít phải khói này thì điều gì sẽ xảy ra?(Gọi 2-3 trẻ) + Chúng mình phải làm gì bảo vệ sức khỏe khi bị ô nhiễm không khí? (Gọi 2-3 trẻ) - Cô khái quát: khi ra ngoài đường chúng mình phải đeo khẩu trang để bảo vệ đường hô hấp không hít phải bụi bẩn, khí độc hại! Chúng ta hãy gửi tới thông điệp tới mọi người “hãy đeo khẩu trang để bảo vệ sức khỏe”. * <i>Tìm hiểu về Ô nhiễm nguồn nước</i> - Các bạn ơi nguyên nhân vì sao nước bị đen? + Nếu con người chúng ta uống, sử dụng nguồn nước bẩn thì điều gì sẽ xảy ra? (2-3 trẻ) - Cô khái quát: Ô nhiễm nguồn nước là do rác thải từ trang trại chăn nuôi, rác thải sinh hoạt của con người, nước thải từ các nhà máy, thuốc trừ sâu vớt trực tiếp ra môi trường nước gây lên ô nhiễm môi trường nước làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người và hệ sinh thái. Cũng là nguyên nhân gây lên biến đổi khí hậu. * <i>Tìm hiểu về Chặt phá cây xanh</i> + Theo chúng mình khi rừng, cây xanh bị tàn phá thì hậu quả gì sẽ xảy ra? (2-3 trẻ) (Cho trẻ xem vi deo trận bão yahi) + Khi xem video các con nhớ ra điều gì? - Trận bão đó đã tàn phá quê hương, đất nước ta như thế nào? - Cô khái quát: Khi rừng bị tàn phá sẽ xảy ra bão, lũ lụt quét, sạt lở đất cao. Nước ta vừa rồi phải gánh chịu một trận bão lớn, bão số 3 mang tên gọi YAGI đã khiến một làng bị san bằng thiệt hại về người và nhà cửa, một số tỉnh thành bị chìm trong biển nước... - Các con ơi chúng mình vừa được tìm hiểu về nguyên nhân gây ra sự biến đổi khí hậu, vậy sự biến đổi khí hậu là do những nguyên nhân nào? + Do ai tạo ra? - Cô khái quát: Ô nhiễm không khí, nguồn nước, chặt phá rừng chính là con người gây ra dẫn đến sự biến đổi khí	- Trẻ chơi - Trẻ xem - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ xem video - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
--	---

làm ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống và sức khỏe con người. => Giáo dục trẻ: Để giúp giảm sự biến đổi khí hậu thì các con sẽ chung tay bảo vệ môi trường bằng cách: trồng nhiều cây xanh, bỏ rác đúng nơi quy định, tiết kiệm điện nước... - Cô có những hình ảnh về các hành vi nên làm, và không nên làm về sự biến đổi khí hậu các con sẽ về nhóm và tạo nên những quyển sách để tuyên truyền thông điệp tới mọi người nhé! - Cô cho trẻ về nhóm để thực hiện - Cô nhận xét * Chơi tự chọn. - Cho trẻ tự chọn góc chơi. Bao quát trẻ chơi. 4. Nêu gương cuối ngày	- Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ về các nhóm - Trẻ thực hiện - Trẻ chơi
--	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....

Thứ sáu, ngày 11 tháng 04 năm 2025

I. Mục đích.

- Trẻ biết tên gọi, chất liệu, công dụng của dây thừng, dây chun nịt, trẻ biết sử dụng các loại dây để tạo ra sản phẩm, đồ dùng đồ chơi khác nhau. Trẻ biết tên bài hát, hát đúng, hát rõ lời và biết vận động múa theo lời bài hát. Trẻ biết lắng nghe và làm theo yêu cầu của cô.
- Rèn vận động tinh cho trẻ khi tham gia các hoạt động, có kỹ năng buộc dây làm vòng tay, sử dụng chun nịt buộc chổi, tạo hình học, Phối hợp với bạn trong khi chơi. Rèn kỹ năng múa cho trẻ. Rèn cho trẻ tính gọn gàng, ngăn nắp và ý thức VSMT.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và các bạn. Trẻ vui mừng khi được tặng cờ, phiếu bé ngoan.

II. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ, đồ chơi ngoài trời. Rổ nhựa, dây thừng, vợt ảo thuật, dây chun nịt, rơm nếp. Trang phục anh Hề, dây thừng, dây nhảy. Nhạc, loa máy, máy tính
- Nhạc bài nắng sớm, mưa rơi.
- Gầu hót, khăn lau, chổi. Phiếu bé ngoan, cờ.

III. Tiến hành

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
--------------------------------	---------------------------------

1. Chơi ngoài trời *HD 1: Chơi với dây - Các em có biết anh là ai không? - Hôm nay anh mang đến cho các em rất nhiều món quà đặc biệt. Các em hãy chú ý xem điều anh mang đến đầu tiên là gì? Anh hề làm ảo thuật ra dây thừng. - Anh Hề làm ảo thuật ra loại dây thừng, tặng các em và trò chuyện với trẻ về loại dây đó. - Hỏi trẻ: Đây là dây gì? - Cho hai trẻ cầm dây và kéo. Hỏi: Các em có kéo được dây không? - Dây thừng dùng để làm gì? -> Khái quát lại: Dây thừng là loại dây không co giãn có tác dụng để buộc, hay trang trí. - Các em có ý tưởng gì chơi với dây thừng này. + Xếp chữ cái, chữ số đã học + Cho trẻ chơi: Đo kích thước ghế đá, đo thảm cỏ, đo chiều cao các bạn... + Buộc cho bạn vòng tay tình bạn. > Chơi với dây chun nịt - Anh Hề tiếp tục làm ảo thuật tặng các em, ảo thuật ra dây chun nịt. - Hỏi trẻ: Đây là dây gì? (Cho trẻ nhắc lại nhiều lần.) - Cho trẻ kéo thành hình tam giác, hình vuông, hình chữ nhật. - Hỏi: Các em có biết tại sao dây chun nịt có thể kéo ra làm các hình học không? Tác dụng của dây chun nịt. >Khái quát: Dây thun là loại dây co giãn, dùng để buộc như buộc tóc, buộc túi... - Đối với dây chun nịt này các em có ý tưởng chơi gì? - Cho các em dùng dây chun nịt buộc thành chổi để quét nhà. + Dây chun nịt có thể bện được vào nhau dài ra và cho các em nhảy. - Các em vừa được chơi với những loại dây gì? Cảm xúc của các em như thế nào? - Động viên khen cả lớp. > Giáo dục: Từ những sợi dây, dưới những đôi bàn tay khéo léo, anh thấy các em đã tạo ra rất nhiều trò chơi, sản phẩm đa dạng. Ở nhà các em có thể nhờ bố mẹ, sưu tầm các loại dây khác nhau và sáng tạo làm ra nhiều đồ dùng đồ chơi tại gia đình nhé và các con nhớ khi chơi với dây	- Trẻ trò chuyện - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời - Trẻ chơi TC. - Trẻ trả lời - Trẻ kéo thành các hình - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
---	--

chú ý đảm bảo an toàn không được buộc vào cổ nghen cổ và không được bắn vào mắt các con nhớ chưa nào? *HD 2: Trò chơi: Kéo co - Anh hề làm ảo thuật ra dây thừng. Các em có muốn chơi trò chơi về dây thừng không? Tổ chức trẻ chơi trò chơi: “Kéo co”. - Tổ chức chơi 2 – 3 lần. Bao quát động viên khuyến khích trẻ * Chơi tự do. - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, cô bao quát trẻ. 2. Hoạt động học Âm nhạc: DVD: Nắng sớm – Hàn Ngọc Bích. NH: Cho tôi đi làm mưa với – Hoàng Hà TCÂN: Nghe giai điệu đoán tên bài hát a. Gây hứng thú. - Cô giới thiệu chương trình Đồ Rê Mí dẫn dắt trẻ vào nội dung hoạt động. b. Trọng tâm: Cô giới thiệu và cho trẻ hát cùng cô 1 lần. - Các con thấy lời bài hát có hay không? - Để bài hát hay hơn và sinh động hơn thì chúng ta cần phải làm gì? * Dạy vận động múa bài: “Nắng sớm”. - Cô múa mẫu cho trẻ xem 1 lần. - Lần 2: Cô vừa múa vừa phân tích từng động tác cho trẻ - Cô múa lần 3: (Cả lớp hát cô múa). - Cho cả lớp hát múa cùng cô 3 lần: - Cô mời luân phiên 3 tổ. - Cô tổ chức cuộc thi giữa các nhóm. - Mời cá nhân trẻ lên hát, múa. + Hỏi trẻ: Các con vừa vận động múa theo lời bài hát gì? Do ai sáng tác? => Giáo dục trẻ: Vào mỗi buổi sáng khi các con thức dậy thì các con nên mở hết các cửa sổ để mặt trời chiếu vào trong phòng và các con nên tập thể dục dưới ánh nắng mặt trời vào mỗi buổi sáng để cho xương chắc khỏe, để cơ thể khỏe mạnh hơn. * Nghe hát Cho tôi đi làm mưa với – Hoàng Hà - Cô khen ngợi trẻ và tặng cho trẻ món quà: Âm thanh tiếng mưa. Giới thiệu nội dung bài hát. + Lần 1: Cô hát lần 1 (trẻ ngồi bên cô), trò chuyện về giai điệu, nội dung bài hát + Lần 2: Cô múa minh họa. Hỏi lại trẻ tên bài hát vừa được nghe.	- Trẻ chơi - Trẻ chơi an toàn. - Trẻ thích thú theo dõi. - Trẻ lắng nghe, trẻ hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ quan sát - Trẻ chú ý quan sát, lắng nghe. - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe - Trẻ hưởng ứng cùng cô - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe
--	---

* TCÂN: Nghe giai điệu đoán tên bài hát - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi, cho trẻ chơi c. Kết thúc: Cô nhận xét buổi học và tuyên dương trẻ. 3. Chơi, hoạt động theo ý thích a. Trò chơi: Tập tầm vông - Trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần. b. Lao động vệ sinh - Cho trẻ hát bài hát: <i>Lớp chúng mình</i>. - Trò chuyện về nội dung bài hát. - Cho trẻ thảo luận về lớp học khi có rác - khi không có rác, tủ đồ chơi khi xếp gọn gàng - khi không gọn gàng - Cô GD trẻ có ý thức sắp xếp đồ chơi, dọn vệ sinh lớp học. - Cô cùng trẻ thực hành dọn vệ sinh, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi. - Cô cùng trẻ nhận xét lớp học sau khi đã dọn dẹp. 4. Nêu gương cuối ngày 5. Nêu gương cuối tuần - Cô cho cả lớp hát bài “Cả tuần đều ngoan” - Cho trẻ nhắc lại các tiêu chuẩn bé ngoan. - Trong tuần vừa rồi cô thấy bạn nào cũng rất cố gắng để được tặng phiếu bé ngoan. - Cô mời bạn tổ trưởng lên kiểm tra sổ cờ của các bạn trong tổ mình. - Cô đọc tên những bạn đủ tiêu chuẩn lên nhận phiếu bé ngoan. - Cô tặng bé ngoan cho trẻ. - Cô động viên, nhắc nhở những trẻ còn lại, tặng bé ngoan cho trẻ. - Vui liên hoan văn nghệ. + Hát: Cho tôi đi làm mưa với, sau mưa, nắng sớm... + Đọc thơ: Bình minh trong vườn, nắng bốn mùa, mưa rơi... * Chơi tự chọn: Trẻ chơi ở các góc theo ý thích	- Trẻ chơi - Trẻ hát và trò chuyện cùng cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ tham gia - Trẻ nêu nx - Trẻ hát. - Trẻ nhắc lại. - Trẻ lên kiểm tra. - Trẻ lên nhận. - Trẻ múa hát liên hoan văn nghệ. - Trẻ đọc thơ - Trẻ chơi
---	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....
.....

Đánh giá của ban giám hiệu

.....
.....
.....
.....
.....
.....

.....

Tân Tiến, ngày..... tháng..... năm 2025